

Panasonic®

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Máy lọc nước ion kiềm (Máy tạo nước kiềm)

Dùng cho hộ gia đình



AlCare

Model số **TK-AS500-ZVN**

Cảm ơn quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng sản phẩm này, và cất giữ để tham khảo sau này.
- **Đọc kỹ phần “Hướng dẫn an toàn” (T. 4–8) trong tài liệu này trước khi sử dụng.**
- Nhớ kiểm tra ngày mua được ghi vào phiếu bảo hành hay chưa.
- Lưu ý rằng nhà sản xuất sản phẩm sẽ không chịu trách nhiệm nếu hỏng hóc hoặc tai nạn xảy ra do không biết cách sử dụng sản phẩm, lắp đặt hoặc vận hành sai hướng dẫn.

Sử dụng đúng cách để tiết kiệm điện năng

Chúng tôi sử dụng than hoạt tính đã được kiểm định theo NSF42.



THÀNH PHẦN

Than hoạt tính (APG-05TGA 60/200) sản xuất bởi Kuraray Co., Ltd được sử dụng trong sản phẩm này đã được kiểm định và phê chuẩn bởi Tổ chức NSF theo Tiêu chuẩn NSF/ANSI 42 về mặt vật liệu.

(Kiểm tra ngày 04 / 06 / 2023))

Máy lọc nước ion kiềm

- Máy lọc nước ion kiềm tạo ra nước ion kiềm và nước axit bằng phương pháp điện phân.
- Các chất có thể loại bỏ bằng lõi lọc như sau.

- | | | |
|------------------------|-----------------------|-------------------------|
| • Clo dư tự do | • Bromoform | • 1,2 -DCE |
| • Độ đục | • Tetrachloroethylene | • Benzene |
| • Chloroform | • Trichloroethylene | • Geosmin (mùi nấm mốc) |
| • Tổng trihalomethane | • CAT (thuốc trừ sâu) | • Phenol |
| • Bromodichloromethane | • 2-MIB (mùi mốc) | • PFOS và PFOA |
| • Dibromochloromethane | • Chì hòa tan | • Sắt (dạng hạt) |
| | | • Nhôm (trung tính) |

Mục lục

Hướng dẫn an toàn	4	Xác nhận
Lưu ý vận hành	9	
Tên bộ phận và các bước tiến hành trước khi sử dụng	10	
Các bước tiến hành trước khi sử dụng	12	Lắp đặt
Lắp đặt 1 Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo	13	
Lắp đặt 2 Kiểm tra hình dáng vòi nước	14	
Lắp đặt 3 Lắp bộ chia nước	15	
Lắp đặt 4 Lắp đặt máy lọc nước ion kiềm	18	
Lắp đặt 5 Kiểm tra sau khi lắp đặt	20	
Lắp đặt 6 Đo và điều chỉnh độ pH của nước	22	
Cách sử dụng nước	24	Cách sử dụng
Cách sử dụng	26	
Bảo dưỡng	28	Bảo dưỡng và thay thế
Thay thế lõi lọc	29	
Vệ sinh điện cực tự động	31	
Thay đổi cài đặt	32	Khi cần thiết
Khi bị mất điện hoặc mất nước	33	
Khi không sử dụng trong thời gian dài	33	
Khi di chuyển máy lọc nước ion kiềm	34	
Chỉ báo và Giải pháp	35	
Hỏi & Đáp	36	
Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa	39	
Phụ kiện tùy chọn	42	
Thông số kỹ thuật	43	

Hướng dẫn an toàn

Vui lòng đảm bảo làm theo hướng dẫn này

Để phòng tránh bất kỳ hư hại nào cho cơ thể người hoặc thiệt hại tài sản, luôn tuân thủ các hướng dẫn dưới đây.

- Phần sau đây phân loại mức độ rủi ro gây hại và thiệt hại do sử dụng sản phẩm không đúng cách.



CẢNH BÁO

Cho biết nguy cơ bị thương nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Chỉ ra nguy cơ gây thương tích hoặc thiệt hại tài sản.

- Các ký hiệu phòng ngừa được phân loại như hình bên dưới.
(Dưới đây là các ví dụ về biểu tượng.)



Biểu tượng này chỉ ra biểu tượng cấm.



Biểu tượng này cho biết các yêu cầu cần tuân thủ.



CẢNH BÁO

Dây nguồn và phích cắm



- Không dùng quá công suất điện của ổ điện hoặc thiết bị cắm nối.

(Cắm nhiều thiết bị vào một ổ có thể gây chập cháy do gia nhiệt.)

- Không được làm hỏng dây nguồn và phích cắm.

• Sử dụng ghim dập (🔧) để cố định • Làm hỏng • Sửa lại • Dùng lực uốn cong

• Vặn • Kéo • Đặt quá gần thiết bị đốt nóng

• Đặt vật nặng lên trên • Bỏ • Thắt • Kẹp vào giữa v.v

(Có thể xảy ra điện giật hoặc đoản mạch, dẫn đến hỏa hoạn.)

• Khi rút phích ra khỏi ổ cắm, nên cầm ở phần chuôi phích hơn là phần dây, sau đó hãy từ từ rút ra.

• Nếu dây nguồn bị hỏng phải liên hệ nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của họ hoặc những người có trình độ tương đương yêu cầu thay thế để tránh nguy hiểm.

- Không được cắm hoặc rút phích điện khi tay ướt.

(Có thể sẽ bị điện giật.)



- Sử dụng nguồn điện xoay chiều 220 V - 240 V.

(Không làm vậy có thể gây bốc khói, chập cháy và/hoặc điện giật.)

- Cắm chắc phích điện.

(Không làm vậy có thể gây bốc khói, chập cháy và/hoặc điện giật.)

• Không dùng phích lỏng hoặc ổ cắm hỏng bởi sẽ không thể cắm vào chắc chắn được.

- Thường xuyên lau bụi hoặc tạp chất dính trên phích cắm.

(Nếu bụi hoặc vật lạ khác tích tụ trên phích cắm, độ ẩm có thể gây hỏng lớp cách điện, dẫn đến hỏa hoạn.)

• Rút phích cắm ra và lau sạch bằng giẻ khô.

- Nếu vô ý làm rơi thân máy xuống nước, trước tiên hãy rút phích ra khỏi ổ cắm, sau đó mới nhấc thân máy ra khỏi nước.

(Nếu không có thể xảy ra điện giật.)

→ Vui lòng liên hệ với nhà phân phối để kiểm tra và sửa chữa.

⚠ CẢNH BÁO

Chú ý đến những quy tắc để phòng sau

- ⊘ ● **Không được tự ý tháo lắp hoặc sửa chữa máy lọc nước ion kiềm.**
(Có thể gây chập cháy và/hoặc giật điện.)
→ Vui lòng liên hệ với nhà phân phối để kiểm tra và sửa chữa.
- **Không sử dụng nguồn nước khác với nước đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt.**
(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
 - Máy lọc nước ion kiềm không thể khử trùng và loại bỏ mọi loại độc tố (T. 2).
- **Khi không sử dụng cần cất giữ máy ở nơi an toàn.**
(Sản phẩm có thể đổ hoặc rơi, gây thương tích.)

Khi thấy bất thường hoặc hỏng hóc

- ⚠ ● **Ngưng sử dụng sản phẩm và rút phích điện ra ngay.**
(Không làm vậy có thể gây bốc khói, chập cháy và/hoặc điện giật.)
<Ví dụ: đối với tình trạng bất thường hoặc hỏng hóc>
 - Xuất hiện H34 trên màn hình LCD
 - Tiếng động lạ phát ra khi sử dụng
 - Thân máy nóng bất thường hoặc bị biến dạng
 → Vui lòng liên hệ với nhà phân phối để kiểm tra và sửa chữa.

⚠ THẬN TRỌNG

Điều kiện tồn tại từ trước và vấn đề sức khỏe

- ⊘ ● **Những người mắc bệnh thận (chẳng hạn như suy thận và khiếm khuyết bài tiết kali) không nên uống nước ion kiềm.**
(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
- ⚠ ● **Thiết bị này không dùng cho những người (kể cả trẻ em) bị giảm năng lực thể chất, tinh thần, giác quan hoặc thiếu kinh nghiệm, kiến thức trừ khi có sự giám sát và chỉ dẫn sử dụng bởi người chịu trách nhiệm an toàn cho họ.**
Phải giám sát trẻ em khi sử dụng để chúng không nghịch máy. Hãy giữ cẩn thận Hướng dẫn sử dụng máy.
(Nếu không có thể xảy ra tai nạn hoặc các vấn đề sức khỏe.)
- **Những trường hợp sau phải tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi cho uống nước ion kiềm.**
 - Những người được điều trị y tế từ bác sĩ
 - Những người có vấn đề về sức khỏe hoặc thể trạng kém (Người cảm thấy ốm)
 - Người đang bị bệnh về thận ngoại trừ người bị suy thận hoặc bài tiết kali bị khiếm khuyết
(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
- **Những trường hợp sau phải tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi cho nước axit tiếp xúc lên da.**
 - Người có da nhạy cảm
 - Người dễ viêm da dị ứng
(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
- **Khi mới uống lần đầu chỉ nên uống một lượng nhỏ [1 đến 2 ly mỗi ngày] Nước uống (Alkaline) 1, và uống tiếp tục khoảng 2 tuần để cơ thể thích nghi; sau đó, bạn có thể uống “Nước uống (Alkaline) 2” hoặc “Nước uống (Alkaline) 3”.**
(Uống nước ion kiềm có độ kiềm cao ngay từ đầu hoặc uống với lượng lớn (từ 3 cốc trở lên) sẽ có thể gây hại cho sức khỏe.)



THẬN TRỌNG

Vị trí lắp đặt



- **Không được chặn vòi chính hoặc bề cong, xoắn, dát phẳng, kéo hoặc kẹp ống.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước, gián đoạn nguồn nước đầu ra hoặc gây ra các vấn đề khác.)
- **Không nối ống hoặc bất kỳ thiết bị nào khác vào đầu vòi chính.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc làm phát sinh sự cố.)
- **Không sử dụng máy lọc nước ion kiềm nếu vòi nước bị lỏng.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc làm phát sinh sự cố.)
 - Nếu vòi nước bị lỏng có thể vặn chặt lại.
- **Không đấu nối máy lọc nước ion kiềm với thiết bị đun nước có van an toàn (được trang bị cấu trúc không dừng nước ở đầu ra nước nóng) [chẳng hạn như thiết bị đun nước trực tiếp].**
(Làm như vậy có thể gây ra sự cố trong thiết bị đun nước.)



- **Lắp đặt máy chính trên bề mặt bằng phẳng.**
(Nếu không làm vậy có thể làm cho thân máy bị nghiêng đổ và dẫn tới thương tích.)

Bảo quản nước ion kiềm và nước lọc trung tính



- **Sử dụng nước ion kiềm hoặc nước lọc ngay sau khi lọc ra. Khi bảo quản để sử dụng trong tương lai, hãy đổ vào hộp kín sạch và sử dụng trong vòng 1 ngày nếu bảo quản nước ở nhiệt độ phòng hoặc sử dụng trong vòng 2 ngày nếu cất nước trong tủ lạnh.**
(Vi máy lọc nước ion kiềm loại bỏ các chất diệt khuẩn (ví dụ như Clo), chất lượng nước có thể sẽ thay đổi theo thời gian và có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe.)

Nếu xuất hiện cảm giác khó chịu



- **Nếu bạn cảm thấy khó chịu sau khi uống nước ion kiềm hoặc nếu triệu chứng không cải thiện sau khi tiếp tục sử dụng, hãy ngừng uống nước và hỏi ý kiến bác sĩ.**
(Nếu không có thể xảy ra các vấn đề sức khỏe.)
- **Nếu bạn gặp vấn đề về da sau khi thoa nước axit lên da, hãy ngừng sử dụng ngay lập tức và tham khảo ý kiến bác sĩ.**
(Nếu không có thể xảy ra các vấn đề sức khỏe.)

Nước nóng



- **Không được phép cho nước nóng nhiệt độ trên 60 °C vào máy lọc nước ion kiềm.**
(Nếu không sẽ dẫn đến bị bỏng do nước tràn ra ngoài từ đầu vòi chính.)



THẬN TRỌNG

Về cách sử dụng các loại nước ion kiềm và nước có tính axit không thể sử dụng hoặc uống được



- **Không uống các loại nước sau.**

- Nước axit
- Nước chảy ra từ ống nước xả
- Nước chảy ra từ vòi chính trong khi tín hiệu chất lượng nước nhấp nháy (Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)

- **Không dùng nước ion kiềm để uống thuốc.**

(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)

- **Không uống trực tiếp nước có độ pH từ 10 trở lên.**

(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)

- Độ pH khoảng 9,5 Nước uống (Alkaline) 3 được khuyến nghị. Giữ lượng nước thông thường tiêu thụ hàng ngày vào khoảng 0,5 lít đến 1 lít.

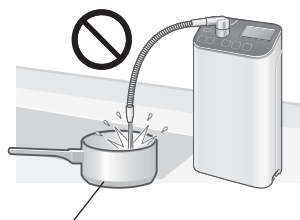
- **Không sử dụng nước ion kiềm, nước axit hoặc nước lọc trung tính để nuôi cá hoặc chăm sóc vật cảnh.**

(Cá, v.v. có thể chết do thay đổi môi trường.)



- **Không sử dụng đồ đựng bằng nhôm để bị kiềm hoặc đồ đựng bằng đồng để bị axit.**

(Nếu không sẽ làm bạc màu hoặc hỏng đồ đựng.)



Đồ đựng bằng nhôm hoặc đồng



- **Trước khi bắt đầu sử dụng mỗi ngày, cho chạy khoảng 0,6 lít nước (khoảng 18 giây).**

- **Nếu không sử dụng máy từ 2 ngày trở lên, cho xả khoảng 8 lít nước (khoảng 4 phút) trước khi dùng.**

(Dùng nước còn đọng trong thân máy có thể gây vấn đề về sức khỏe.)



THẬN TRỌNG

Vô tình nuốt phải



- **Không để các phụ kiện đi kèm trong tầm với của trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới biết đi.**
(Làm như vậy có thể vô tình nuốt phải các phụ kiện.)
 - Hỏi ý kiến bác sĩ ngay nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải phụ kiện.
- **Không để trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới biết đi chơi đùa với vật liệu đóng gói.**
(Nếu không có thể dẫn đến bị nghẹt thở.)

Bảo dưỡng



- **Không phun nước lên hoặc dội rửa thân máy.**
(Làm vậy sẽ dẫn đến rò rỉ điện, điện giật hoặc phát sinh sự cố.)

Dung dịch thử độ pH



- **Không để dung dịch thử độ pH cạnh ngọn lửa trần.**
(Nếu không sẽ bị bắt lửa và cháy nổ.)
- **Không uống dung dịch thử độ pH hoặc nước có chứa dung dịch thử nghiệm đó hoặc để dính vào mắt. Để chất lỏng này tránh xa tầm tay trẻ em.**
(Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
 - Nếu vô tình nuốt phải dung dịch thử độ pH hoặc nước có chứa chất lỏng thử nghiệm, hãy uống thật nhiều nước; nếu để chạm vào mắt, hãy rửa thật kỹ bằng nước sạch và trong cả hai trường hợp, hãy hỏi ý kiến bác sĩ.
 - Vặn chặt nắp hộp đựng dung dịch thử nghiệm và để hộp tránh xa tầm tay trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới biết đi.

Lưu ý vận hành

Nguồn nước

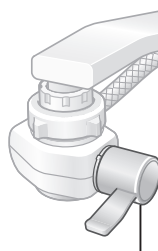
- **Không cho các loại nước sau vào máy lọc nước ion kiềm.**
 - Nước quá đục, hoặc nước có chứa nhiều gỉ đỏ (Nếu không sẽ làm giảm tuổi thọ lõi lọc.)
 - Nước giếng gần vùng biển (Nếu không sẽ làm hỏng máy.)
- **Khi sử dụng máy lọc nước ion kiềm ở những khu vực mà tại đó nước máy rất cứng*, hằng ngày cho nước axit chạy qua máy lọc nước ion kiềm khoảng 1 phút trước khi sử dụng.**
(Nếu không, canxi sẽ bám vào vòi chính và đường dẫn nước, dẫn đến nước chảy kém.)
* Khu vực nước quá cứng, xà phòng tạo bọt kém và cặn lắng màu trắng (canxi) sẽ bám vào ấm và chảo.
- **Tùy thuộc vào chất lượng nước máy của khu dân cư, độ pH của nước có thể không được điều chỉnh ở mức quy định.**

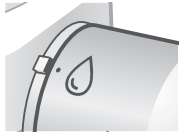
Lắp đặt

- **Không lắp đặt máy lọc nước ion kiềm ở những vị trí nêu dưới đây.**
 - Gần các khu vực nóng như thiết bị sưởi ấm (60 °C trở lên)
(Sản phẩm có thể bị biến dạng.)
 - Nơi sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời hoặc gió và mưa
(Có thể xảy ra lỗi vận hành hoặc trục trặc.)
 - Nơi có thể xảy ra đóng băng
(Có thể xuất hiện vết nứt trong ống nước hoặc lõi lọc.)
 - Trường hợp sản phẩm có xu hướng bị dầu
(Thân máy có thể bị nứt.)
 - Trong nhà tắm hoặc nơi sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với nguồn nước hoặc hơi nước
(Có thể xảy ra lỗi vận hành hoặc trục trặc.)
 - Vị trí thấp hơn kệ bếp (ví dụ sàn nhà)
(Nếu không sẽ không xả hết nước.)
 - Gần radio
(Có thể xảy ra nhiễu hoặc nhiễu sóng vô tuyến.)
- **Không nối máy lọc nước ion kiềm vào vòi nước nóng chuyên dụng.**
(Nếu không sẽ làm hỏng máy.)
- **Không dùng ống hoặc các dụng cụ khác nối dài ống xả nước.**
(Nếu không sẽ làm hỏng máy.)

Sử dụng

- **Không đặt thân máy xuống để sử dụng.**
(Nếu không sẽ làm hỏng máy.)
- **Sử dụng nước có nhiệt độ như trong bảng bên dưới.**
(Không làm như vậy có thể gây hư hỏng hoặc khiến trihalomethane được hấp thụ bởi lõi lọc bị thải ra một phần.)



Vị trí bộ chia nước	Nhiệt độ nước
Khi dùng nước ion kiềm, v.v. •  : Nước lọc 	Dưới 35 °C
Khi dùng nước máy •  : Nước máy trực tiếp  •  : Nước máy vòi sen 	Dưới 80 °C

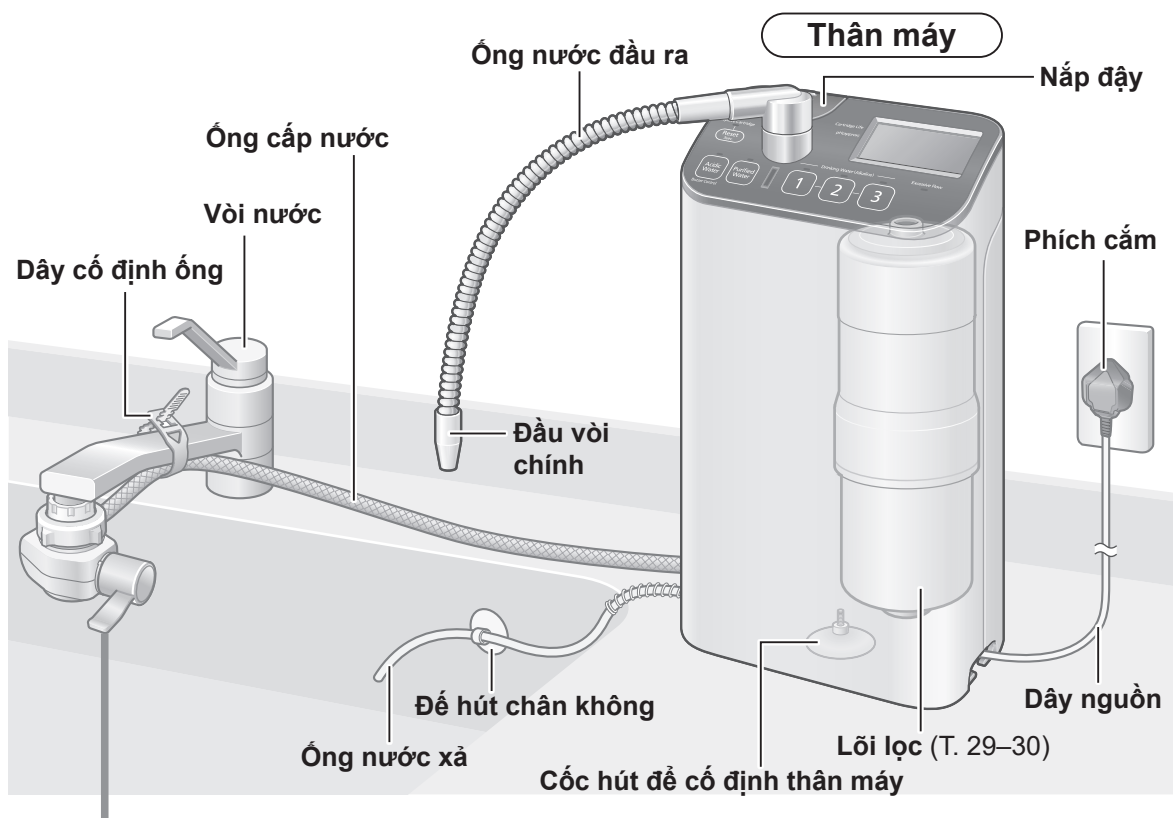
- **Không liên tục tạo nước ion kiềm và nước axit trong thời gian từ 10 phút trở lên.**
(Sử dụng nước như vậy trong khoảng 10 phút trở lên sẽ hiển thị U27 và dừng quá trình điện phân.→T. 35)

Dung dịch thử độ pH (T. 13, 22)

- **Bảo quản dung dịch thử độ pH ở nơi khô ráo mà không có ánh nắng trực tiếp.**
(Đổi màu của chất lỏng có thể dẫn đến phép đo không chính xác)
- **Để loại bỏ dung dịch thử độ pH, hãy pha loãng với nước và xả vào nước thải.**



Tên bộ phận và các bước tiến hành trước khi sử dụng



Bộ chia nước

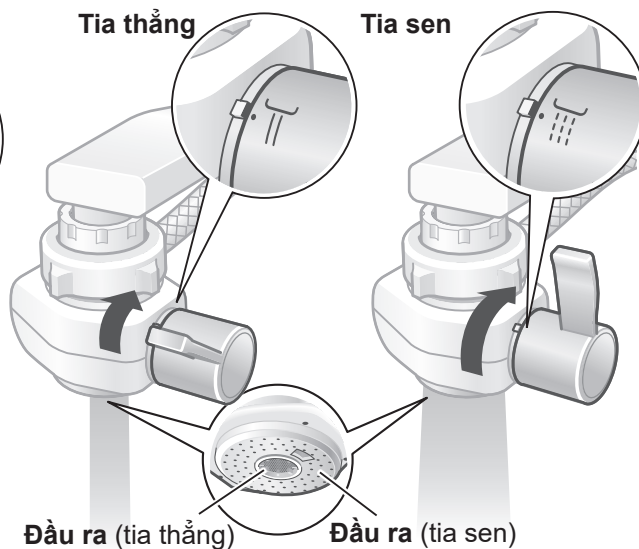
Khi dùng nước ion kiềm, v.v.

Nước đi vào thân máy và đi ra khỏi đầu vòi chính.



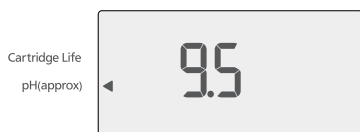
Khi dùng nước máy

Nước đi ra trực tiếp từ nguồn cấp nước.



Bảng điều khiển

Hiển thị



- Hiển thị pH (hướng dẫn). (T. 24)



- Hiển thị lượng nước lọc còn lại đến khi phải thay thế lõi lọc. (T. 29)



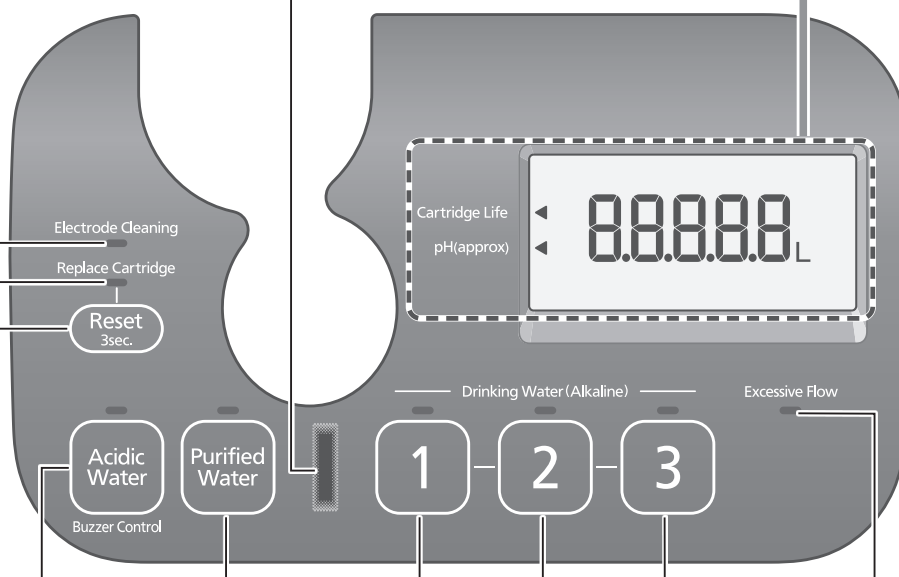
- Hiển thị lỗi thân máy. (T. 29, 35)

Đèn báo làm sạch điện cực (Đỏ)

Sáng trong quá trình làm sạch điện cực.
(T. 31)

Tín hiệu chất lượng nước (Vàng, Xanh lá, Hồng)

Đèn sáng khi nước được chọn trong quá trình chuẩn bị đã sẵn sàng để sử dụng.
Màu sắc thay đổi tùy theo loại nước được thiết lập.
(T. 26, 27)



Nút đặt lại

Nhấn nút này sau khi lõi lọc được thay thế.
(T. 30)

Đèn báo thay thế lõi lọc (Đỏ)

Cho biết thời gian thay thế.
(T. 29)



Nước uống
(Alkaline) 1

Đèn báo chất lượng nước

Đèn hiển thị chất lượng nước được chọn sáng lên. (T. 26)

Nút chọn chất lượng nước

Chọn chế độ nước.

Đèn báo lưu lượng dư thừa (Đỏ)

Nhấp nháy trong trường hợp lưu lượng dư thừa.

Các hình minh họa trên trang này là các ví dụ hiển thị cho mục đích giải thích.

Các bước tiến hành trước khi sử dụng

Lắp đặt 1

Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo

T. 13

Lắp đặt 2

Kiểm tra hình dáng vòi nước

T. 14

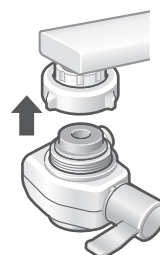


Lắp đặt 3

Lắp bộ chia nước
Cách lắp đặt sẽ thay đổi tùy theo hình dáng vòi nước.

T. 15

T. 17

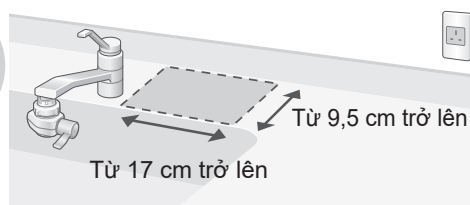


Lắp đặt 4

Lắp đặt máy lọc nước ion kiềm

T. 18

T. 19



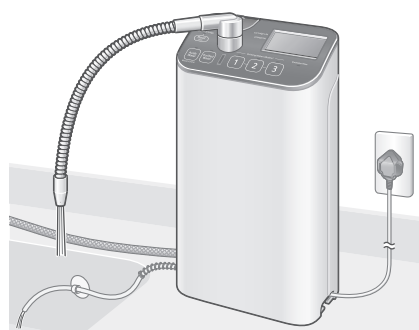
Lắp đặt 5

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Không khí trong thân máy chưa thoát ra hết, hãy cho xả nước ion kiềm khoảng 3-4 phút.

T. 20

T. 21

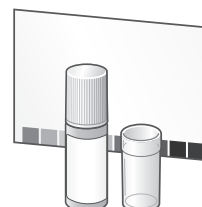


Lắp đặt 6

Đo và điều chỉnh độ pH của nước

T. 22

T. 23



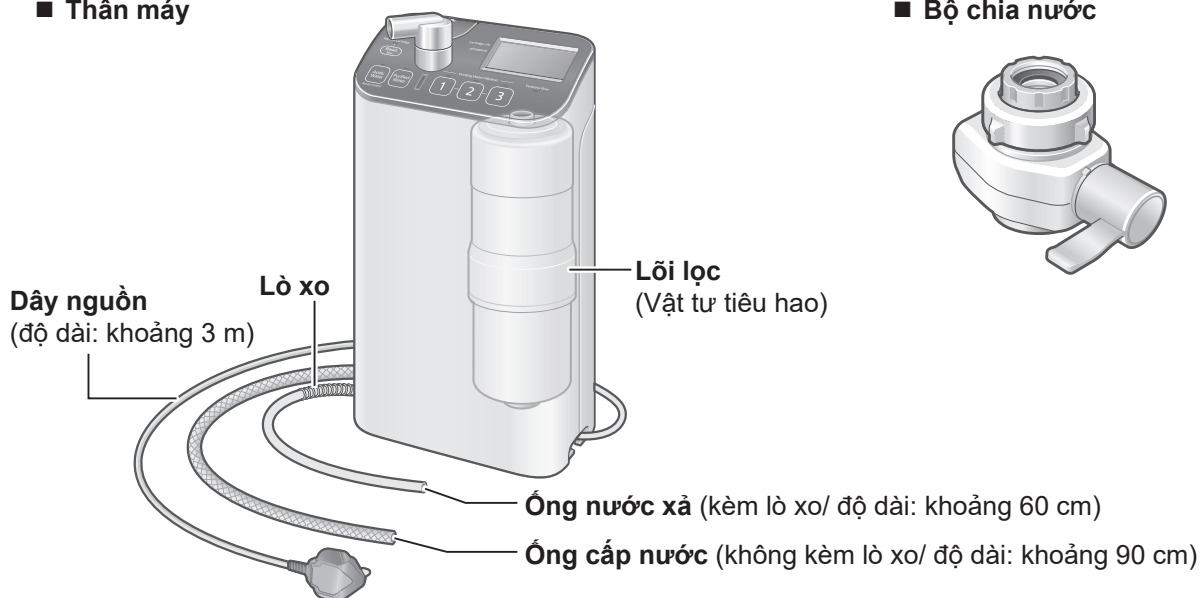
Lắp đặt 1

Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo

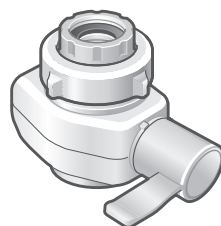
Nếu thiếu bộ phận nào, hãy liên hệ với nhà phân phối.

Các bộ phận trong hộp

■ Thân máy



■ Bộ chia nước



Phụ kiện kèm theo

Để lắp đặt

■ Đầu nối (với 4 ốc vít)



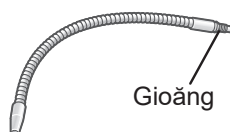
■ Bạc lót (với vòng đệm)



■ Cốc hút và tấm gắn (để cố định thân máy)



■ Ống nước đầu ra



■ Đế hút chân không



■ Dây cố định ống



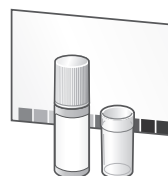
Để xác định độ pH

■ Dung dịch thử độ pH (đi kèm với bảng pH)

- Dung dịch thử được sử dụng để thường xuyên đo độ pH chuẩn.

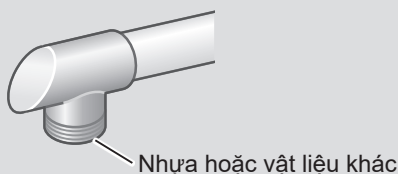
Nước axit có độ pH từ 4,0 trở xuống sẽ có màu tương tự.

Thành phần chính: Ethanol/methyl đỏ/bromothymol xanh/phenolphthalein

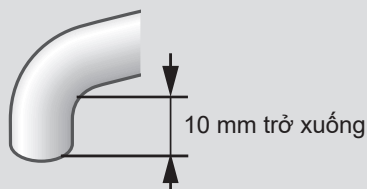


Vòi nước không thể lắp đặt máy lọc nước ion kiềm

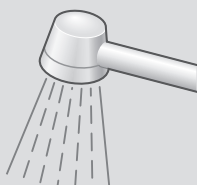
Vòi nước không có đầu nối kim loại



Vòi nước có đầu 10 mm trở xuống



Vòi nước có vòi sen



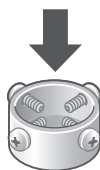
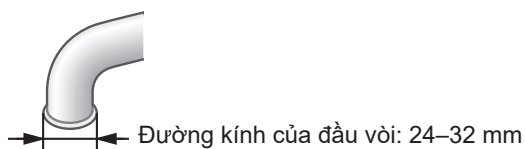
Vòi nước có cảm biến



Lưu ý

Vòi nước có đầu loe

- Loại vòi nước hiển thị ở bên phải có thể được lắp đặt bằng cách sử dụng tùy chọn.



PHỤ KIỆN TÙY CHỌN

Ống nối lắp đặt cho vòi nước đường kính lớn
Số model: WTK7205X7378 (T. 42)

Giữ lại tất cả các bộ phận không được sử dụng trong quá trình lắp đặt, bởi có thể cần đến chúng sau này nếu di chuyển thiết bị hoặc đổi vòi nước.

Vòi nước vận bên ngoài

- Vòi nước có thể lắp đặt máy lọc nước ion kiềm mà không cần bất kỳ phụ kiện nào.



Bộ lọc khí (không sử dụng)

- Không sử dụng bộ lọc khí đã tháo ra.**

1 Tháo đai ốc và ống nối.

Miếng đệm và Bộ lọc



Không tháo miếng đệm và bộ lọc bên trong bộ chia nước.
Nếu chúng bị tháo ra, hãy trả chúng về vị trí ban đầu.
Đảm bảo không có vật lạ bám vào bộ lọc và miếng đệm không bị nghiêng.



Đai ốc

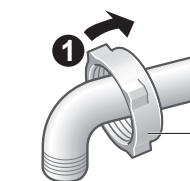
Ống nối

(có miếng đệm)

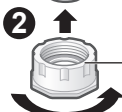
Miếng đệm

Bộ chia nước

2 Lắp đai ốc và ống nối.



Đai ốc

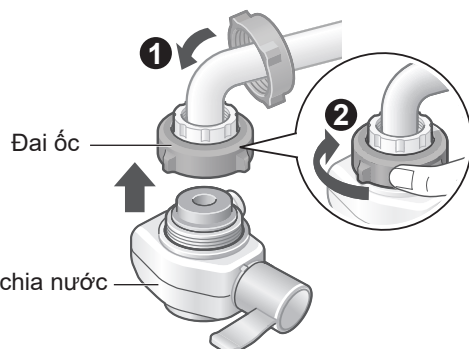


Ống nối

(có miếng đệm)

3 Gắn bộ chia nước và vặn chặt đai ốc cho đến khi bộ chia nước không xoay được.

- Không sử dụng bất cứ công cụ nào. (Làm như vậy có thể làm hỏng đai ốc.)
- Đảm bảo bộ chia nước không bị nghiêng.



Đai ốc

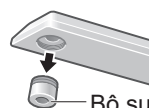
Bộ chia nước

Giữ lại tất cả các bộ phận không được sử dụng trong quá trình lắp đặt, bởi có thể cần đến chúng sau này nếu di chuyển thiết bị hoặc đổi vòi nước.

Vòi nước vận bên trong

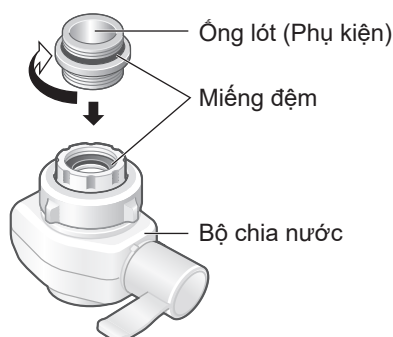
- Vòi nước có thể lắp đặt máy lọc nước ion kiềm có phụ kiện.

1 Vặn vít trong ống lót. Chèn nó vào bộ chia nước.



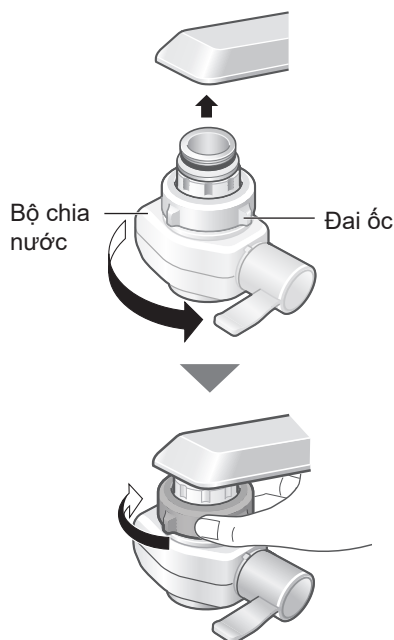
Bộ sục khí (không sử dụng)

- Không sử dụng bộ sục khí đã tháo ra.



2 Lắp bộ chia nước và vặn đai ốc cho đến khi bộ chia nước không xoay được.

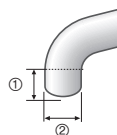
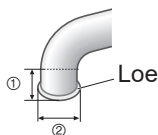
- Bộ chia nước phải được vặn thẳng. Vặn vít theo một góc có thể làm đứt ren, dẫn đến rò rỉ nước.
- Không sử dụng bất cứ công cụ nào. (Làm như vậy có thể làm hỏng đai ốc.)
- Khi rò rỉ nước xảy ra sau khi gắn đai ốc và ống nối. Sử dụng miếng đệm gắn trên vòi nước.



Giữ lại tất cả các bộ phận không được sử dụng trong quá trình lắp đặt, bởi có thể cần đến chúng sau này nếu di chuyển thiết bị hoặc đổi vòi nước.

Vòi nước không có bộ lọc khí

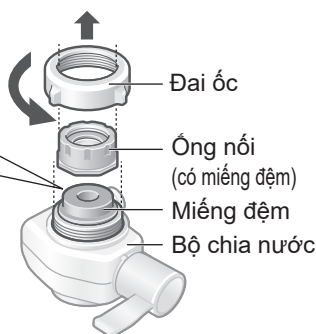
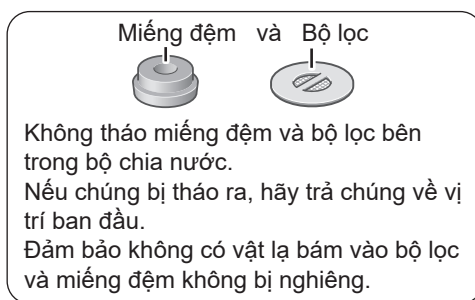
- Vòi nước có thể lắp đặt máy lọc nước ion kiềm có phụ kiện.



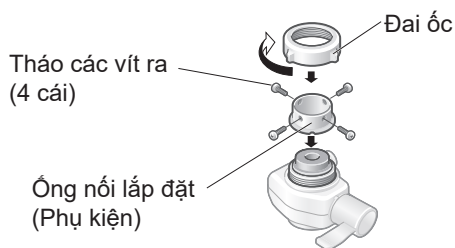
① 11 mm trở lên

② 13 mm trở lên, dưới 24 mm

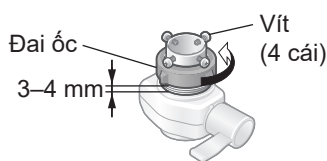
1 Tháo đai ốc và ống nối.



2 Lắp ống nối lắp đặt và siết chặt nó bằng đai ốc.



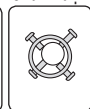
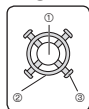
3 Vặn tạm thời 4 con vít và nói lỏng đai ốc để chừa ra khoảng hở 3 đến 4 mm.



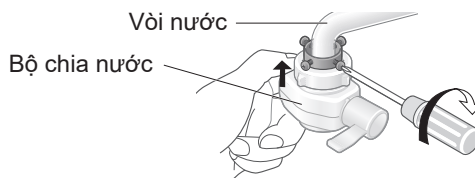
4 Đẩy bộ chia nước vào vòi nước và lắp 4 con vít như hình dưới đây.

- Mặt trên

<OK> <Chưa được>

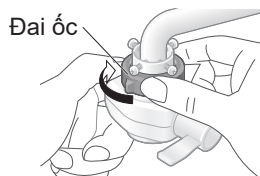


- ① Vòi nước
- ② Ống nối lắp đặt
- ③ Vít



5 Vặn đai ốc cho đến khi bộ chia nước không xoay được.

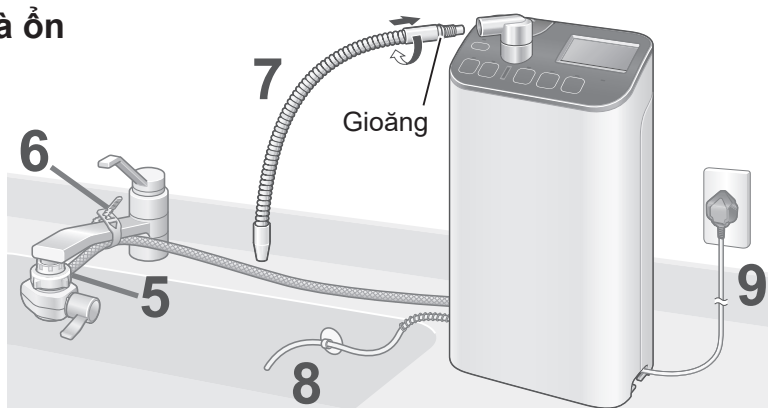
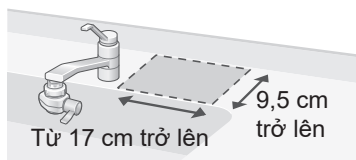
- Không sử dụng bất cứ công cụ nào. (Làm như vậy có thể làm hỏng đai ốc.)
- Đảm bảo bộ chia nước không bị nghiêng.



Lắp đặt 4

Lắp đặt máy lọc nước ion kiềm

1 Chọn bề mặt phẳng và ổn định.



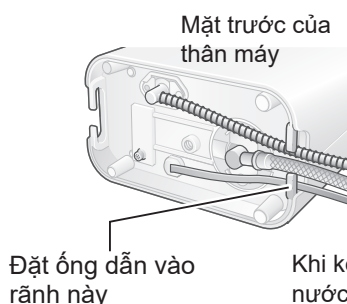
2 Kéo dây nguồn và ống dẫn nước sao cho phù hợp nhất với chỗ lắp đặt máy.

- Không làm dẹt hoặc bẻ cong dây hoặc ống dẫn nước.

Khi kéo dây nguồn và ống nước sang phía bên phải

Đáy của thân máy

Khi kéo dây nguồn và ống nước sang nhìn bên trái



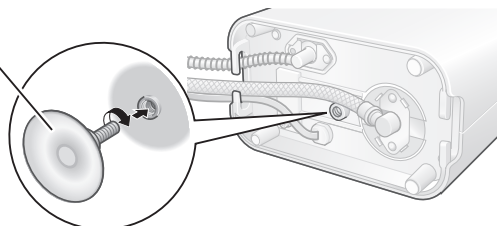
Ống nước xả
Ống cấp nước
Dây nguồn
Chỗ thoát nước ngưng tụ (T. 40)

Khi kéo dây nguồn và ống nước từ phía bên trái, hãy xoay ống cấp nước ngược chiều kim đồng hồ, và đặt vào rãnh.

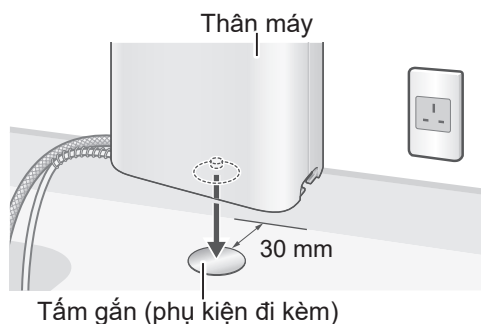
3 Gắn cốc hút vào bề mặt dưới cùng của thân máy.

Cốc hút
(phụ kiện đi kèm)

- Vặn nó vào cho đến khi nó dừng lại nhẹ nhàng.



4 Cố định thân máy trên bề mặt lắp đặt bằng cốc hút. (để tránh bị lật)

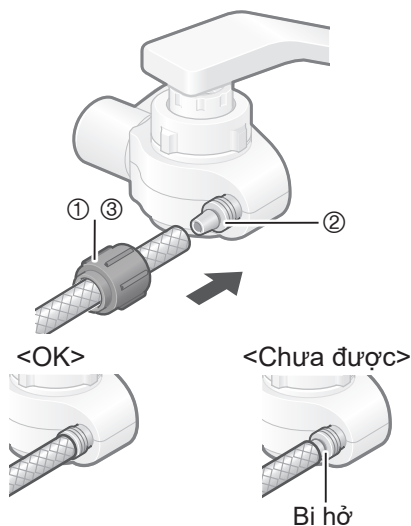


- Lau sạch bụi bẩn và hơi ẩm trên vị trí lắp đặt.
- Nếu không thể gắn trực tiếp cốc hút, hãy tháo giá đỡ cốc hút của tấm lắp và gắn nó lên tấm gắn. Sau đó, gắn cốc hút vào tấm gắn.

- Khi di chuyển sản phẩm để bảo trì, v.v., hãy nghiêng thân máy, cầm một chiếc đĩa hoặc vật tương tự vào phần cuối của cốc hút và tháo cốc hút ra.

5 Sau khi đã chuẩn bị xong, tiến hành lắp ống cấp nước.

- ① Tháo đai ốc siết ra khỏi bộ chia nước, sau đó luồn ống qua đai ốc.
- ② Lắp ống cấp nước vào trong bộ chia nước sâu nhất có thể.

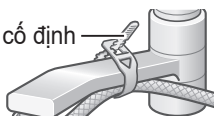


- ③ Vặn chặt đai ốc siết ống.

 - Không sử dụng bất kỳ dụng cụ nào để vặn chặt đai ốc (để tránh làm hỏng đai ốc)

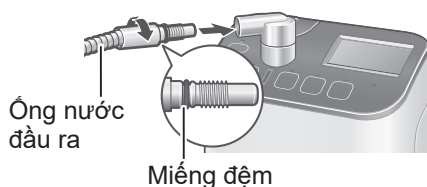
6 Dùng dây cố định ống, Siết chặt ống cấp nước.

- Đảm bảo cố định ống cấp nước. (Nước có thể rò rỉ.)



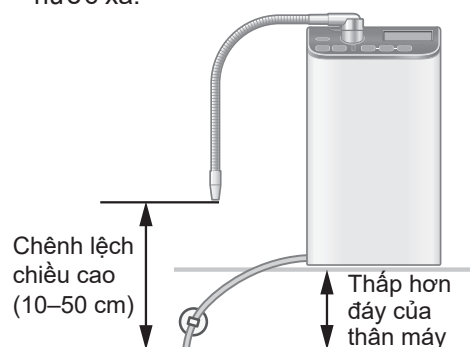
7 Vặn chặt ống nước đầu ra.

- Vặn chặt nó một cách an toàn cho đến khi nó dừng lại.
- Đảm bảo rằng miếng đệm không bị bung ra hoặc nhô ra khỏi rãnh, tránh cho hộp bị xoắn. (Nước có thể rò rỉ.)
- Không được túm vào ống nước đầu ra để nâng máy lọc lên. (Thiết bị có thể bị hỏng.)



8 Cố định ống nước xả bằng để hút chân không.

- Không để thùng rác bên dưới ống nước xả.



Đầu ống nước xả phải thấp hơn đáy của thân máy, và chiều cao chênh lệch giữa đầu vòi chính và đầu vòi xả phải lớn hơn 10 cm và nhỏ hơn 50 cm.

[Vì vậy, độ pH thích hợp (số mũ ion) đạt được]

9 Đầu nối phích cắm nguồn vào ổ cắm điện (AC 220 V - 240 V).

- Còi báo sẽ phát tiếng và đèn báo



sáng lên.

- Công suất tiêu thụ điện của máy lọc nước ion kiềm là 0,5 W kể cả ở chế độ chờ.

Quan trọng

- Nếu ống quá dài thì cắt bớt để cho phù hợp (cắt thẳng).
- Không túm các ống lại làm một. Không đặt ống ở vị trí lơ lửng. (nước đọng lại trong ống có thể gây mùi.)
- Không tháo phích cắm thường xuyên để đảm bảo chức năng vệ sinh điện cực tự động hoạt động đúng cách và tuổi thọ lõi lọc được hiển thị chính xác. (T. 29, 31)

1 Cho xả nước ion kiềm trong khoảng 3 đến 4 phút để đẩy hết không khí bên trong thân máy ra ngoài.

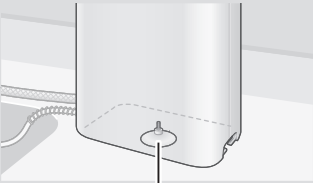
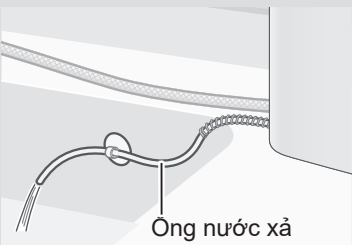
① Gạt bộ chia nước về chế độ “••”.

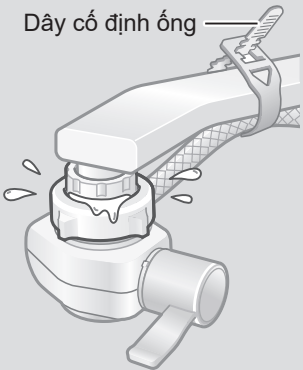
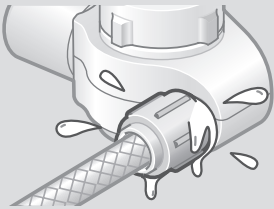
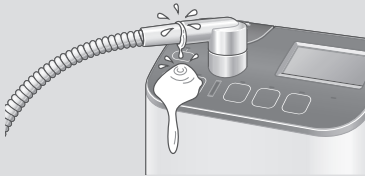
② Nhấn **3**.

③ Mở vòi nước để nước chảy.

- Khi nước chảy ra ngay sau khi lắp đặt, tín hiệu chất lượng nước sẽ nhấp nháy khoảng 20 giây.
- Nếu không khí không được loại bỏ, nước sẽ thoát ra khỏi vòi chính khi dừng.

2 Kiểm tra các mục trên T. 20 đến 21. Khi thấy có điều bất thường, hãy tham khảo cách khắc phục cho từng trường hợp.

Hạng mục kiểm tra	Hiện tượng và cách khắc phục	Trang tham khảo
Thân máy có được cố định chắc chắn bằng cốc hút không?  Cốc hút	▶ Bạn có quên gắn cốc hút vào bề mặt dưới cùng của thân máy? → Gắn cốc hút (phụ kiện đi kèm) đúng cách. ▶ Cốc hút có được gắn chặt trên bề mặt lắp đặt không? → Lau sạch bụi bẩn và hơi ẩm trên vị trí lắp đặt. (Nếu không thể gắn trực tiếp cốc hút, hãy tháo giá đỡ cốc hút của tấm lắp (phụ kiện đi kèm), và gắn nó lên tấm gắn. Sau đó, gắn cốc hút vào tấm gắn.)	18 18
Có nước chảy ra ở đầu vòi hay không?  Vòi chính	▶ Ống cấp nước có bị bẹp hay bị gấp cong hay không? → Nếu có, thì làm cho nó thẳng ra.	18–19
Nước có chảy ra ở ống nước xả khi nước ion kiềm chạy qua máy lọc nước ion kiềm hay không?  Ống nước xả	▶ Ống nước xả có bị bẹp hay bẻ cong không? → Nếu có, thì làm cho nó thẳng ra. ▶ Nếu nước chảy ra từ đầu ống nước xả bị đứt đoạn, hãy tăng dần chênh lệch chiều cao giữa đầu vòi chính và đầu ống nước xả.	19 19

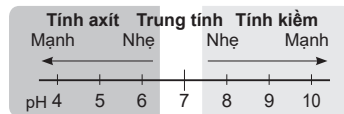
Hạng mục kiểm tra	Hiện tượng và cách khắc phục	Trang tham khảo
Có rò rỉ nước từ khớp nối của bộ chia nước không? 	▶ Bộ chia nước đã được lắp chặt vào vòi nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy xem lại các hướng dẫn “Lắp bộ chia nước”, và hãy lắp chặt lại. ▶ Các cấu kiện bên trong bộ chia nước đã được lắp đúng chưa? → Nếu chưa, thì hãy lắp lại cho đúng. ▶ Có vết nứt nào ở đầu vòi nước không (Ví dụ ở trên nắp đáy)? → Liên hệ thợ nước. ▶ Ống cấp nước đã được cố định bằng dây cố định ống chưa?	15–17 15–17 — 19
Có rò rỉ nước từ khớp nối của ống cấp nước không? 	▶ Ống cấp nước đã được gắn chặt vào bộ chia nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy lắp ống cấp nước vào sâu hết mức có thể, sử dụng đai ốc để cố định ống cấp nước. <OK>  <Chưa được>  Bị hở	19
Có rò rỉ nước từ khớp nối của ống nước đầu ra không? 	▶ Vòi nước máy lọc đã được gắn chặt vào máy lọc nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy vặn vòi nước vào sâu hết mức có thể. ▶ Gioăng đã được lắp vào vòi nước máy lọc chưa hay nó đang bị xoắn? → Nếu chưa, thì hãy lắp lại gioăng cho chính xác.	19 19
Vòi nước có bị rò rỉ nước hay không? 	▶ Gioăng trong vòi nước là gioăng cũ? → Nếu đúng là gioăng cũ, thì hãy liên hệ với thợ nước để được thay mới. ▶ Có vết nứt nào ở trên vòi nước không (Ví dụ, vết nứt ở nắp đáy)? → Nếu có, thì hãy liên hệ với thợ nước.	— —

Sau khi đã lắp đặt xong máy lọc nước ion kiềm hoặc sau một thời gian dài không sử dụng (1 tuần hoặc hơn), thì trước khi sử dụng lại nhớ đo độ pH và kiểm tra xem độ pH đo được có nằm trong giới hạn "pH tiêu chuẩn" hay không. Phải đo độ pH thường xuyên (ít nhất 1 lần 1 tháng).

Lưu ý

● Độ pH (nồng độ ion) là gì?

Độ pH là chỉ số đo thể hiện tính kiềm, trung hòa hoặc axit của nước (dung dịch nước), và là viết tắt của "chỉ số ion hiđrô (H⁺)".



Quy trình đo

Chuẩn bị: Bộ dụng cụ đo pH (phụ kiện đi kèm)

Đo độ pH tương ứng với Nước uống (Alkaline) 3 và nước axit.

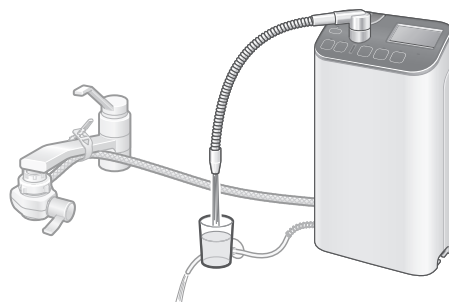
1 Cho 2 giọt dung dịch thử độ pH vào cốc thử nghiệm.

- Sẽ không đo được độ pH chính xác với bất kỳ lượng nào nhỏ nhiều hơn 2 giọt.
- Nếu nước thử được cho vào trước khi nhỏ dung dịch thử độ pH, 2 dung dịch có thể sẽ không được trộn đều, khiến đo đạc không chính xác.



2 Lấy mẫu nước từ máy lọc nước ion kiềm vào một cốc bình thường.

- Cho xả nước ít nhất 10 giây để có độ pH ổn định.



3 Đổ mẫu nước đã lấy vào cốc thử nghiệm.

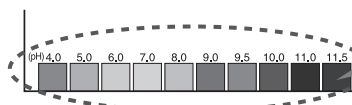
- Khi nước mẫu được cho vào cốc thường, sau đó mới đổ vào cốc thử nghiệm thì có thể đổ nước đến đúng vạch trong cốc thử nghiệm dễ dàng hơn.
- Chỉ cần nước trong cốc thử nghiệm ở khoảng trên dưới 5 mm so với vạch thì sẽ không có vấn đề gì với việc đo độ pH. Không cần chỉnh mức nước đến chính xác vạch.



Đổ nước đến gần đúng vạch trong cốc thử nghiệm.

4 Tại nơi có đủ ánh sáng, hãy tiến hành so sánh kết quả với bảng pH.

- Màu của nước thử nghiệm sẽ thay đổi theo thời gian. So sánh ngay mức pH của nó với bảng pH.

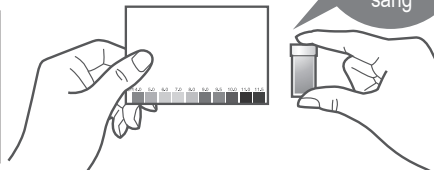


So sánh bảng pH với màu của nước mẫu

Ở vị trí có phông nền hơi trắng và sáng

OK trong khoảng này

Loại nước	Nước uống (Alkaline) 3	Nước axit
Độ pH tiêu chuẩn	9 đến dưới 10	5 đến 6,5



Khi nào cần điều chỉnh?

Khi kết quả đo không nằm trong khoảng của “độ pH tiêu chuẩn” thì thực hiện điều chỉnh. Sau khi điều chỉnh xong, đo lại độ pH.

Khi độ pH của Nước uống (Alkaline) 3 hoặc nước axit nằm trong khoảng quy định

Không cần điều chỉnh.

Khi độ pH thấp hơn

Nước uống (Alkaline) 3
(pH nhỏ hơn 9.)

Vui lòng giảm lượng nước chảy.

Nước axit
(pH nhỏ hơn 5.)

Hòa với nước lọc để tăng độ pH
mức 5 trở lên trước khi dùng.

Khi độ pH cao hơn.

Nước uống (Alkaline) 3
(pH từ 10 trở lên.)

Dùng Nước uống (Alkaline) 2
hoặc Nước uống (Alkaline) 1.

Hòa với nước lọc để giảm độ pH
xuống dưới mức 10 trước khi dùng.

Nước axit
(pH lớn hơn 6,5.)

Vui lòng giảm lượng nước chảy.

- Nếu lõi lọc còn mới (sử dụng được khoảng 1 tuần) thì độ pH thường có thể cao hơn một chút. Hãy đo lại độ pH sau khoảng 1 tuần.

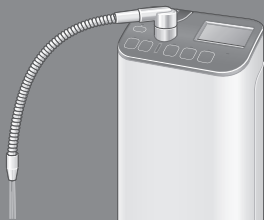
■ Tham khảo: Tính chất khác nhau của nước ion kiềm tùy thuộc vào nguồn nước máy

Nước máy trong khu dân cư của bạn	Nước trong khu vực suối nước nóng	Nước ngầm (nước giàu axit cacbonic)	Nước với độ cứng thấp*	Nước trên bờ biển hoặc đảo	Nước với độ cứng cao*
Đặc điểm của nước ion kiềm	Khó trở thành nước kiềm			Dễ trở thành nước kiềm	

* Độ cứng: Nồng độ Canxi và Magie trong nước

- Khi đo nước máy, những thay đổi màu sắc không có trên bảng pH có thể sẽ xuất hiện do ảnh hưởng của các chất có trong nước.

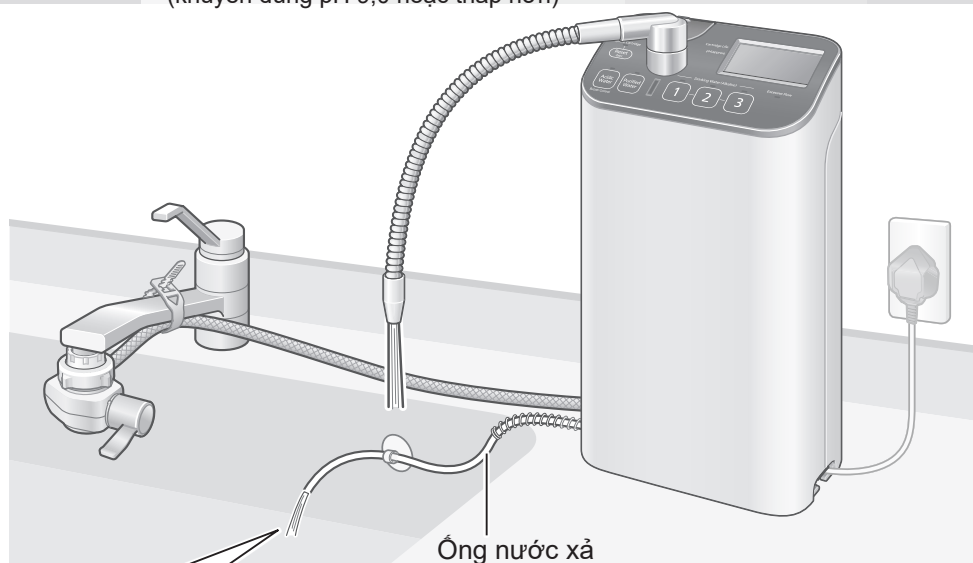
Cách sử dụng nước

	Nước axit	Nước lọc	Nước ion kiềm		
			Nước uống (Alkaline) 1	Nước uống (Alkaline) 2	Nước uống (Alkaline) 3
Không uống được	Uống thuốc  	Nước uống hàng ngày			
		 Khoảng 0,5 đến 1 lít mỗi ngày	Bắt đầu uống (2 tuần đầu)	Quen uống (2 tuần tiếp)	Uống hàng ngày
Độ pH (hướng dẫn)	Tính axit			Tính kiềm	
	5,0 đến 6,5	Bằng với nước máy	8 đến 9	8,5 đến 9,5	9 đến nhỏ hơn 10
Hiện thị khi sử dụng	6.0	---	8.5	9.0	9.5
Nước đầu ra vị trí	Vòi chính 				

- pH là gì? (T. 22)

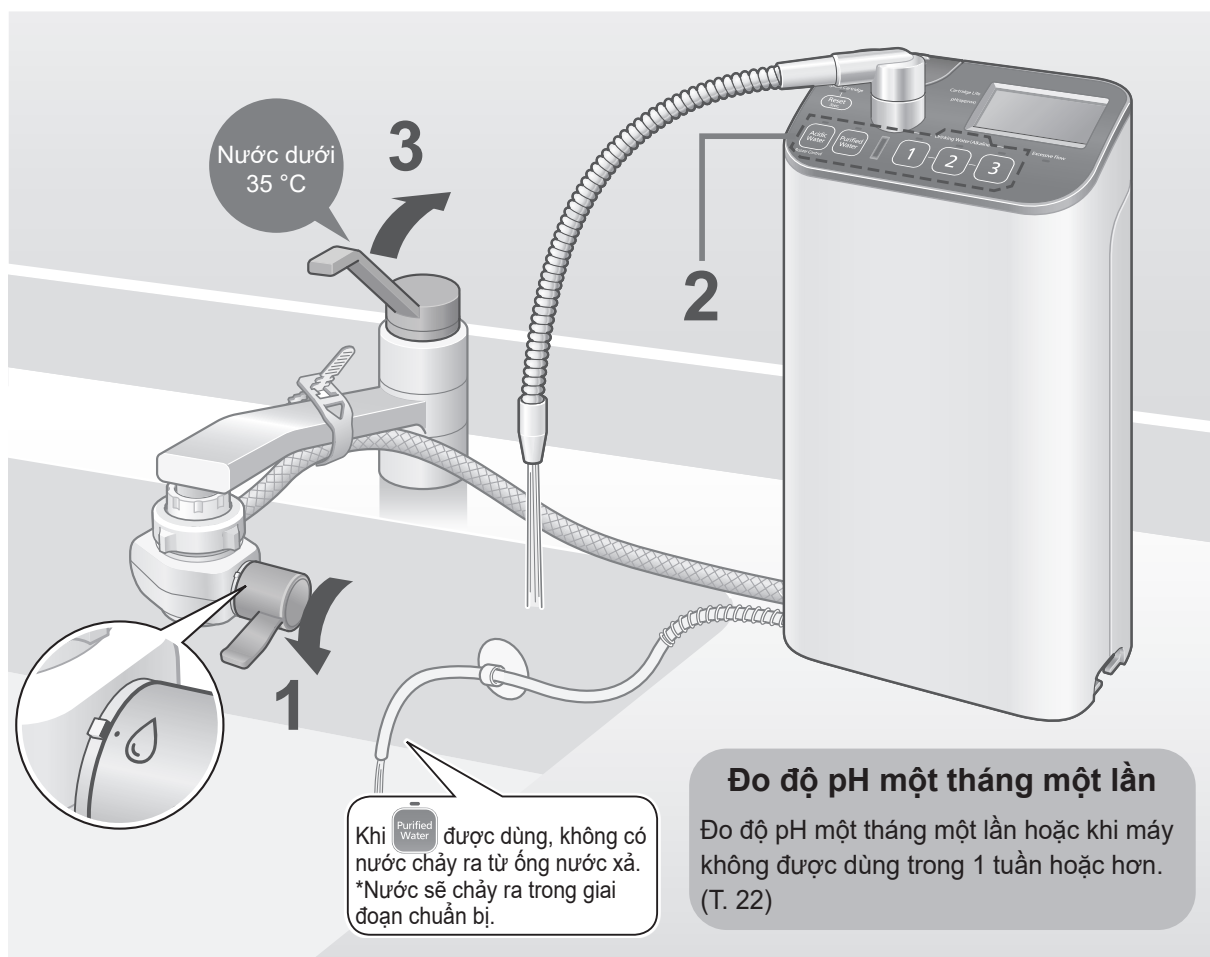
Cách sử dụng nước trong các sinh hoạt khác

Nước axit	Nước lọc	Nước ion kiềm		
		Nước uống (Alkaline) 1	Nước uống (Alkaline) 2	Nước uống (Alkaline) 3
Rửa mặt	Pha sữa			Nấu nướng và pha trà
				
Loại nước axit nhẹ này gần bằng độ axit của da người.	Dùng súc miệng sau khi ăn			
				
	Dùng nấu cơm			
				
• Độ pH càng cao, cơm sẽ càng mềm (khuyến dùng pH 9.0 hoặc thấp hơn)				



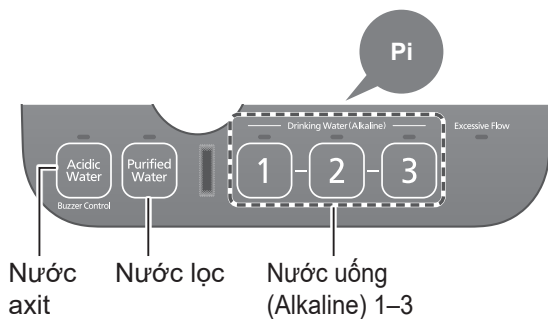
Khi chọn chế độ Nước Lọc (Purified), sẽ không có nước chảy ra từ ống nước xả.

Cách sử dụng

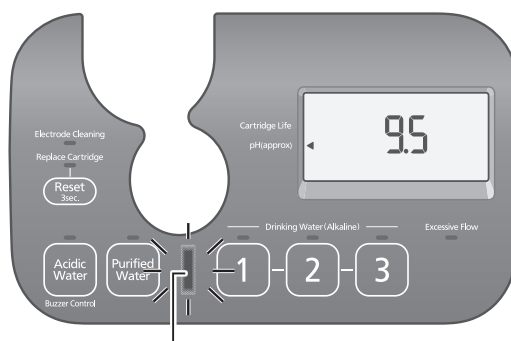


1 Đặt cần gạt của bộ chia nước thành .
● Khi muốn dùng nước máy (T. 10)

2 Chọn chế độ nước.
(T. 24)
● Đèn báo nút chọn sáng lên.

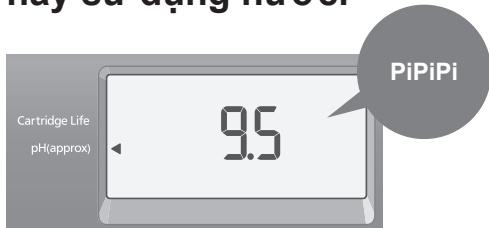


3 Mở vòi.



● Tín hiệu chất lượng nước nhấp nháy trong khi chuẩn bị.

4 Khi tín hiệu chất lượng nước sáng lên, hãy sử dụng nước.



- Trước khi bắt đầu sử dụng mỗi ngày, cho chạy khoảng 0,6 lít nước (Khoảng 18 giây). (T. 7)
- Thời gian chuẩn bị có thể kéo dài hơn chẳng hạn như khi chất lượng nước thay đổi trong dòng chảy của nước, sau khi sử dụng nước axit và khi sử dụng nước lọc hoặc nước ion kiềm sau khi vệ sinh điện cực tự động.
- Màu của đèn tín hiệu chất lượng nước thay đổi tùy theo loại nước được chọn.
 - Alkaline 1–3 : Xanh lam
 - Nước lọc: Xanh lá
 - Nước axit: Hồng

5 Sau khi dùng, đóng vòi nước.



- Khi sử dụng máy liên tục
Trong 10 phút sau khi nước Alkaline 1 đến 3 hoặc nước lọc được dùng, có thể dùng loại nước tương tự với thời gian chuẩn bị ngắn hơn. (Nước đi ra khỏi ống nước xả sau 10 phút.)
- Sau khi nước Alkaline 1 đến 3 hoặc nước lọc được dùng, loại nước tương tự được lưu trữ đến lần dùng tiếp theo. (Để thay đổi thiết lập → T. 32)
Nếu loại nước khác các loại trên được dùng, máy sẽ quay lại trạng thái như khi nước Alkaline 1 đến 3 được chọn trước đó.
- Nước có thể sẽ chảy ra một ít từ vòi chính kể cả sau khi đóng vòi nước. Đây không phải là sự cố hỏng hóc. (Đây là nước còn sót lại trong ống nước đầu ra.)

■ Khi tín hiệu chất lượng nước tắt trong khi nước đang chảy

Khi vòi nước không mở đủ hoặc lượng nước chảy giảm do thay đổi áp suất nước, tín hiệu chất lượng nước sẽ tắt. (Với nước kiềm và nước axit, quá trình điện phân sẽ dừng lại.) Khi tín hiệu chất lượng nước tắt, hãy mở lại vòi nước và điều chỉnh lượng nước.

- Không uống nước khi tín hiệu chất lượng nước đang nhấp nháy.

■ Khi có còi báo trong khoảng 3 giây và hiển thị (T. 31)

■ Khi có còi báo liên tục

Trong khi sử dụng nước axit, còi báo sẽ phát ra tiếng bíp liên tục. (để phòng ngừa việc uống nhầm)

- Để tạm dừng âm thanh còi: nhấn 
- Để thiết lập chế độ không có còi báo (T. 32)

■ Khi nhấp nháy (Chỉ khi sử dụng nước ion kiềm hoặc nước axit)

Màn hình bên dưới hiển thị khi một lượng lớn nước chảy qua máy.

(Khi đó không thể tạo đủ độ pH.)

- Từ từ giảm lưu lượng nước chảy từ vòi nước đến khi đèn báo tắt*.

*Alkaline 1–3 : Lưu lượng 4,5 L/phút

Nước axit : Lưu lượng 2,3 L/phút

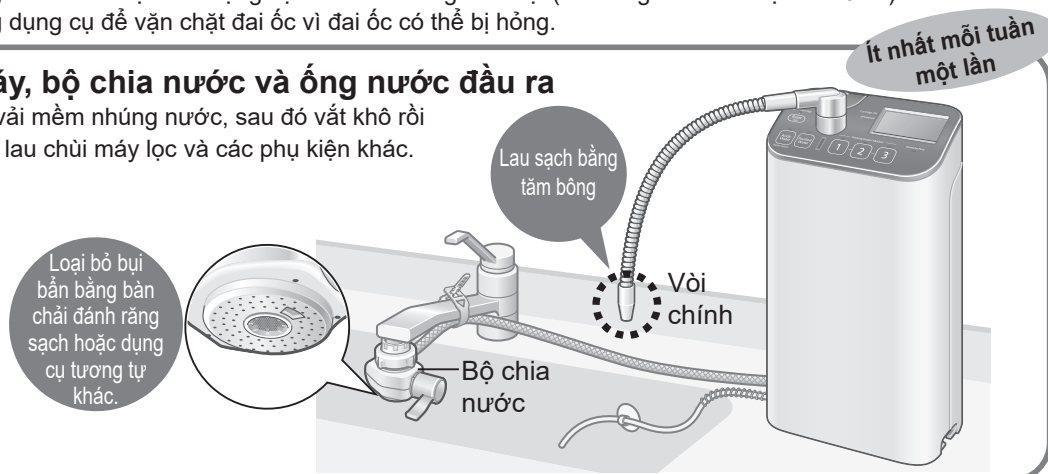
Bảo dưỡng

Quan trọng

- Không sử dụng thuốc tẩy, chất tẩy rửa, chất pha loãng sơn, benzene, cồn hoặc dầu hỏa để làm sạch máy lọc hay bất kỳ phụ kiện nào của máy. Ví dụ, nếu vô tình sử dụng chất tẩy rửa, hãy lau bề mặt bằng vải ẩm ngay lập tức để loại bỏ mọi dấu vết của chất tẩy rửa.
(Nếu không chất tẩy rửa có thể hòa lẫn nước chảy trong máy lọc nước ion kiềm hoặc làm hỏng hoặc bong tróc các bộ phận mạ hoặc làm hỏng mất màu hay biến dạng các bộ phận nhựa.)
- Sử dụng chất tẩy rửa cũng có thể làm giảm hiệu quả hoạt động của các vòi và gây hỏng hóc.
- Không dùng bàn chải hoặc các dụng cụ khác làm bằng kim loại (vì chúng có thể để lại vết xước).
- Không dùng dụng cụ để vận chặt đai ốc vì đai ốc có thể bị hỏng.

Thân máy, bộ chia nước và ống nước đầu ra

Lấy miếng vải mềm nhúng nước, sau đó vắt khô rồi sử dụng để lau chùi máy lọc và các phụ kiện khác.



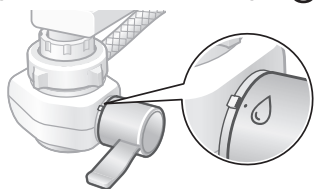
Khớp nối bộ chia nước

Tháo bộ chia nước, sau đó rửa sạch bộ lọc và cửa lấy nước.

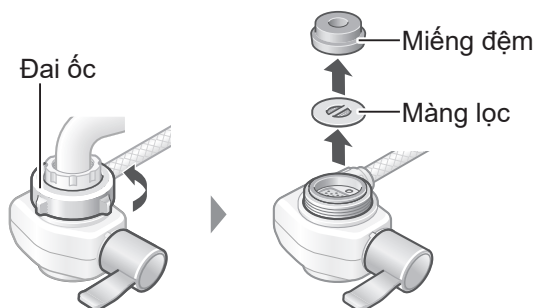
- Lưu lượng nước có thể giảm khi bộ lọc trong khu vực kết nối bộ chia nước bị tắc do tạp chất.

■ Cách loại bỏ

- ① Gạt bộ chia nước về chế độ “ ”.



- ② Nới lỏng đai ốc, tháo bộ chia nước và tháo miếng đệm và bộ lọc ra.



■ Cách gắn

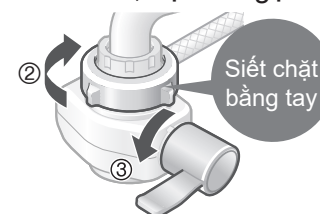
Hãy chắc chắn làm theo thứ tự này.

- ① Lắp đặt lại



- ② Vận chặt đai ốc.

- ③ Sau khi lắp bộ chia nước, đặt cần gạt thành “ ” và để nước chảy trong khoảng 5 giây.



Thay thế lõi lọc

Khi lõi lọc hết tuổi thọ hoặc khi khả năng lọc nước giảm đi, vui lòng thay thế lõi lọc mới.



Lõi lọc thay thế

Số Model: TK-AS500C-EX
(T. 42)

Hướng dẫn thay thế lõi lọc

Sau đây cho thấy 3 hướng dẫn thay thế. Nếu 1 trong các điều kiện sau đã đạt, vui lòng thay lõi lọc.

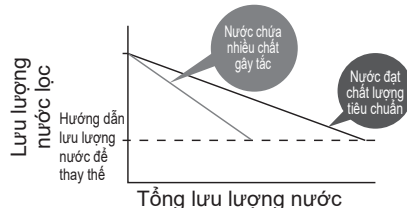
Tổng lượng nước qua máy là
12 000 lít*.

Dòng chảy nước lọc hoặc
nước ion kiềm cực thấp.
(lõi lọc bị tắc.)

Nước có mùi hoặc vị khó
chịu.

* Khả năng lọc (T. 43)

- Bên trong lõi lọc là màng lọc sợi rỗng có khả năng loại bỏ các bụi bẩn cực nhỏ. Tuổi thọ của lõi lọc sẽ bị giảm đi khi máy lọc nước ion kiềm phải lọc các loại nước có chứa nhiều chất gây tắc nghẽn.



■ Kiểm tra hiển thị

Mỗi lần ngừng cấp nước, hướng dẫn thay nước sẽ hiển thị trong 30 giây.

Còn khoảng. 997 L

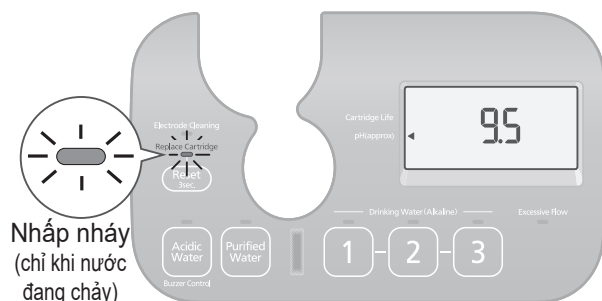


Khi đèn báo thay thế lõi lọc nhấp nháy

Thời gian thay thế đang đến gần.

Chuẩn bị lõi lọc mới.

- Đèn báo nhấp nháy khi lượng nước chảy giảm do tắc nghẽn, v.v. hoặc khi lượng nước còn lại cho đến khi thay thế là khoảng 150 L trở xuống.



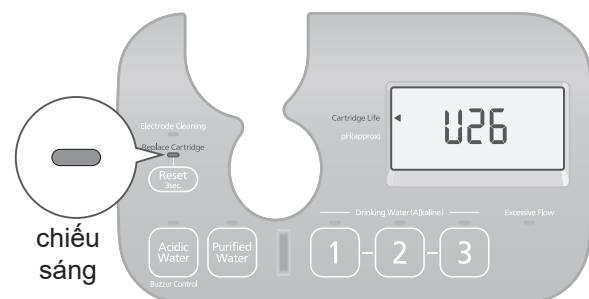
Khi đèn báo thay thế lõi lọc sáng

Vui lòng thay thế lõi lọc.

- Đèn báo thay thế lõi lọc sáng lên, đồng thời

U25 hoặc **U26** hiển thị.

- U25** : Lõi lọc bị tắc.
(Kiểm tra T. 35, và thay thế lõi lọc.)
- U26** : Tổng lưu lượng đã vượt quá 12 000 L.



Trong khi đèn báo sáng,
không thể tạo ra nước ion
kiềm và nước axit.

Thay thế lõi lọc (tiếp)

Cách thay thế lõi lọc

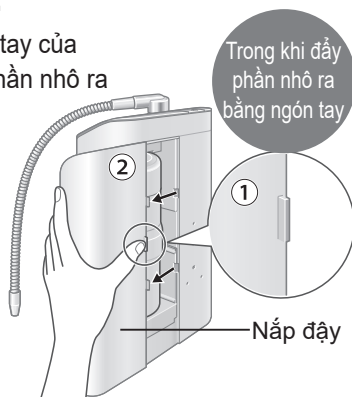
- Không được đặt thân máy nằm ngang, không nâng vòi chính hướng lên phía trên. (Nước có thể lọt vào bên trong thân máy, dẫn đến sự cố.)
- Không được rút phích cắm ra khỏi ổ điện vì lượng nước lọc cần được thiết lập lại.
- Trước khi thay lõi, lưu ý nhớ khóa vòi nước. Không cho nước chạy qua máy lọc nước ion kiềm khi tháo lõi lọc.
(Làm như vậy có thể khiến nước bị trào.)
- Thải bỏ lõi lọc theo quy định tại địa phương.
(Vật liệu của nắp đáy lõi lọc là ABS. Để biết loại vật liệu lọc, hãy tham khảo T. 43.)



Chuẩn bị: Vui lòng khóa vòi nước.

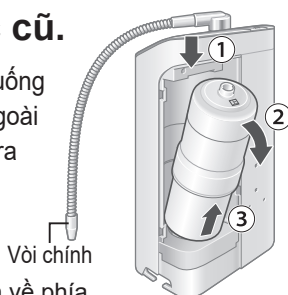
1 Mở nắp.

- ① Móc ngón tay của bạn vào phần nhô ra
- ② Trượt nắp đáy trong khi đẩy phần nhô ra



2 Tháo lõi lọc cũ.

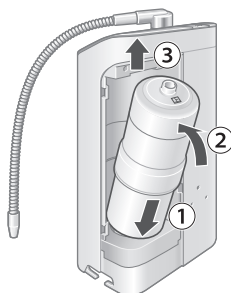
- ① Đẩy phần đầu xuống
- ② Kéo hướng ra ngoài
- ③ Nâng lên và lấy ra ngoài



- Hướng vòi chính về phía trong bồn rửa. (nước chảy.)
- Cần thận vì nước sẽ chảy ra từ lõi lọc. (Nước cũng có thể nhỏ giọt từ đáy của thân máy, nhưng đây không phải là rò rỉ nước.)

3 Lắp lõi lọc mới.

- ① Đặt lõi lọc khớp với phần trung tâm của bề mặt đáy, và đẩy vào.
- ② Chèn lõi lọc chắc chắn.
- ③ Đẩy lên phía trên đến khi nó khớp.



4

Reset
3sec

Nhấn khoảng 3 giây.

Pi-

Không sáng

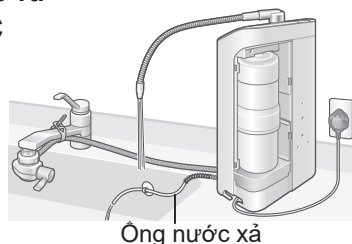
Replace Cartridge

- Hướng dẫn thay thế lõi lọc được đặt lại.
- Cần nhấn **Reset 3sec** thậm chí khi lõi được thay thế sớm hơn thời gian quy định. (để hiển thị đúng thời gian của lần thay thế tiếp theo)

5

Mở vòi nước và cho nước ion kiềm chạy qua thân máy.

(trong khoảng 3—4 phút)



Trong khi nước chạy qua thân máy, kiểm tra xem nước có bị rò rỉ ở chỗ lắp lõi lọc không.

- Khi nước chảy ra ngay sau khi thay thế lõi lọc, tín hiệu chất lượng nước sẽ nhấp nháy khoảng 20 giây.

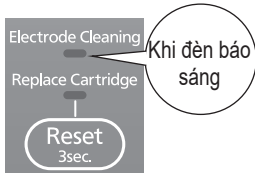
6

Tắt vòi nước, và lắp nắp đáy vào để hoàn thành việc thay lõi lọc.

- ① Đặt nắp đáy dọc theo mặt sau của thân máy và trượt nắp.
- ② Đặt phần nhô ra của nắp đáy vào các rãnh của thân máy.



Vệ sinh điện cực tự động



Vệ sinh điện cực tự động thực hiện loại bỏ cặn canxi bám trên bề mặt tấm điện cực bên trong máy.

Vui lòng chờ một lúc.

- Không tháo phích cắm điện.
- Không được dùng nước chảy ra từ vòi chính và ống nước xả trong khi vệ sinh điện cực tự động. (nước đã dùng để vệ sinh.)
- Tấm điện cực nằm bên trong thân máy. Việc loại bỏ cặn canxi nhằm giúp khả năng điện giải không bị giảm sút.

Thời gian vệ sinh điện cực tự động

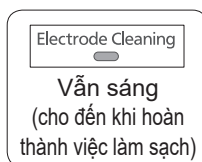
Sau mỗi lần sử dụng nước ion kiềm



Khi đóng vòi nước

Vệ sinh điện cực tự động (Khoảng 8 giây)

“-----” được hiển thị.



- Khi ngừng cấp nước trong quá trình chuẩn bị (trong khi đèn báo chất lượng nước đang nhấp nháy), quá trình vệ sinh điện cực tự động sẽ không được thực hiện.
- Không mở nước cho đến khi hoàn tất quá trình vệ sinh.
- Kể cả khi **Electrode Cleaning** tắt, nước có thể chảy ra từ ống nước xả.
- Nước có thể chảy ra từ vòi chính. Đây không phải là sự cố. (đây là nước còn đọng lại trong vòi nước.)
- Quá trình vệ sinh điện cực tự động sẽ không được thực hiện trong 10 phút sau khi nước ion kiềm 1 đến 3 được sử dụng.

Sau mỗi lần sử dụng nước axit

Khi máy lọc nước ion kiềm không được dùng trong 24 tiếng



Khi mở vòi sau khi chọn nước ion kiềm hoặc nước lọc...

Vệ sinh điện cực tự động (Khoảng 10 giây)

“-----” được hiển thị.

Tín hiệu chất lượng nước

Làm sạch : Nhấp nháy màu hồng
Chuẩn bị : Nhấp nháy màu xanh dương hoặc xanh lá
Làm sạch hoàn thành : Sáng màu xanh lam hoặc xanh lá

Electrode Cleaning

Vẫn sáng (cho đến khi hoàn thành việc làm sạch)



Tín hiệu chất lượng nước nhấp nháy màu hồng trong quá trình vệ sinh điện cực tự động. Sau khi hoàn thành vệ sinh, và đèn tín hiệu chất lượng nước chuyển màu xanh lam hoặc xanh lá. Khi có tiếng còi kêu, có thể dùng máy.

- Không đóng nước cho đến khi hoàn tất quá trình vệ sinh.

Bảo dưỡng và thay thế

Thay đổi cài đặt

Cách thay đổi

Chuẩn bị: Vui lòng khóa vòi nước.

Đặt ưu tiên Alkaline chế độ	Tại thời điểm mua, sản phẩm đang ở chế độ chọn nước lọc khi nước ngừng hoạt động sau khi sử dụng nước lọc. Thực hiện thao tác sau đây sẽ khôi phục sản phẩm về trạng thái khi Alkaline 1, 2 hoặc 3 được chọn ngay cả sau khi sử dụng nước lọc. Lưu ý rằng nước lọc chảy trong 10 phút ở chế độ tiếp tục tự động. (T. 27)  Nhấn khoảng 3 giây.  ■ Để hủy cài đặt Nhấn nút khoảng 3 giây nữa.  ● Khi cài đặt bị hủy, nước lọc vẫn được chọn ngay cả khi ngừng cấp nước sau khi sử dụng nước lọc. (tình trạng tại thời điểm mua)
Tắt tiếng còi axit	Cài đặt này tắt âm thanh chuông phát ra tiếng bíp khi sử dụng nước axit.  Nhấn khoảng 3 giây.  ■ Để khôi phục tiếng còi Nhấn nút khoảng 3 giây nữa.  ● Cũng có thể tạm thời dừng còi mà không cần cài đặt.(T. 27)

● Không thể thực hiện các cài đặt trên trong quá trình vệ sinh điện cực tự động (T. 31).

Khi bị mất điện hoặc mất nước

■ Khi bị mất nguồn điện (Ngắt cầu chì, hoặc phích cắm điện bị tháo ra.)

- Khi máy lọc nước đang chạy mà bị mất điện thì phải tắt vòi nước.
- Khi nước đang chạy qua máy lọc mà mất điện thì nước thu được ở vòi chính là nước lọc trung tính. Chế độ “Purified” (nước lọc) được chọn sau khi có điện lại.
- Trước khi sử dụng sản phẩm lần đầu tiên sau khi phục hồi, hãy kiểm tra các cài đặt như loại nước. Các cài đặt trên trang 32 cũng như hướng dẫn dẫn cho đến lần thay thế lõi lọc tiếp theo được lưu trữ.

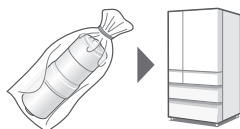
■ Khi bị mất nước

- Không thể sử dụng máy lọc nước ion kiềm. Nếu bị mất nước khi đang sử dụng thì phải tắt vòi nước.
- Khi được cấp nước lại, đặt bộ chia nước thành •  hoặc • , và trước hết cho chạy nước chưa lọc (nước máy) vào bồn rửa. Việc này nhằm xả hết không khí và nước cặn bên trong ống nước. Sau đó có thể dùng máy lọc nước ion kiềm lại. (Điều này là để tránh làm giảm đáng kể tuổi thọ của lõi lọc.)

Khi không sử dụng trong thời gian dài

■ Khi không sử dụng trong khoảng 1 tuần hoặc lâu hơn

- Tháo lõi lọc (T. 30), và cất nó vào túi nylon kín, bảo quản trong tủ lạnh.
 - Loại bỏ khí trong túi và đóng kín lại.



■ Khi không sử dụng trong khoảng 1 tháng hoặc lâu hơn

- Làm theo các bước trên và tháo phích cắm điện.

Lưu ý

- Bảo quản lõi lọc trong thời gian dài có thể làm thay đổi chất lượng nước trong lõi, vì vậy chúng tôi khuyên bạn thay lõi mới. Khi có mùi hoặc vị lạ, ấn nút Acidic và cho chạy nước axit trong khoảng 15 giây.

■ Để sử dụng lại thiết bị này

- ① Lắp lõi lọc (T. 30)
- ② Cắm phích cắm
- ③ Cho nước vào máy lọc nước ion kiềm khoảng 3 phút. Kiểm tra để đảm bảo không có nước bị rò rỉ hoặc bất thường trong vận hành và màn hình hiển thị

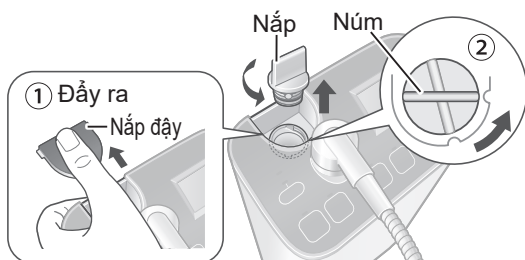
Khi di chuyển máy lọc nước ion kiềm

Loại bỏ nước khỏi thân máy theo các bước sau trước khi di chuyển máy.

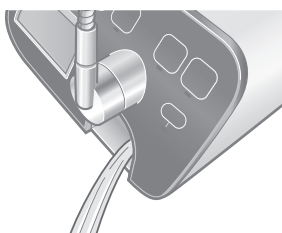
- Dừng đứng thân máy khi di chuyển. Sau khi loại bỏ nước, một lượng nhỏ nước có thể sẽ còn đọng lại, nên hãy cho thân máy vào một túi đựng.

1 Rút phích cắm, và tháo nắp.

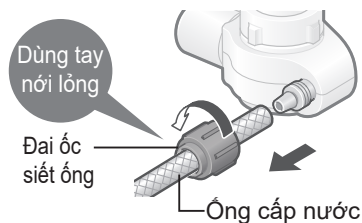
- ① Mở nắp đây.
- ② Giữ núm, xoay và kéo ra.



2 Lật ngược thân máy, và xả hết nước bên trong.



3 Tháo ống cấp nước.



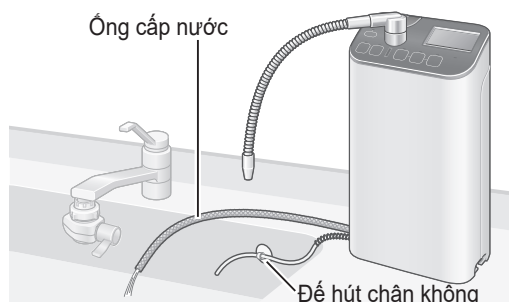
- Sau khi tháo ống cấp nước, đặt đai ốc siết ống trở lại vào bộ chia nước (để đai ốc không bị bỏ sót hoặc mất).

4 Dừng đứng thân máy, rồi tháo lõi lọc. (T. 30)

- Khi bị tháo lõi lọc, không được đặt máy nằm ngang, không nâng đầu vòi hướng lên phía trên. (nước có thể lọt vào bên trong bộ phận chính, dẫn đến sự cố.)

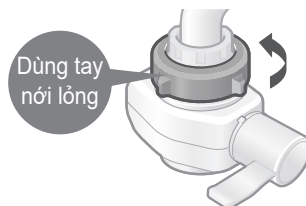


5 Đặt đầu ống cấp nước ở vị trí thấp hơn đáy của thân máy, đồng thời xả nước bên trong ống.



6 Tháo để hút chân không có định ống nước xả, và đóng nắp đây và lõi lọc vào vị trí ban đầu. (T. 30)

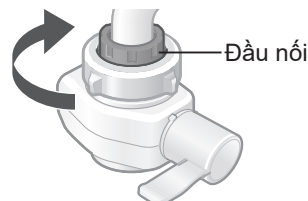
7 Nới lỏng đai ốc, tháo bộ chia nước và loại bỏ nước đọng bên trong.



■ Khi khó tháo ra

Sau khi dùng tay vặn chặt đai ốc, xoay nó cùng với bộ chia nước. Sau đó nó có thể được tháo ra dễ dàng.

- Nếu vẫn không thể tháo, dùng dụng cụ như cái kim để kéo ống nối và tháo nó ra.
- Khi dùng dụng cụ như kim, cần bảo vệ đầu nối với vải để không làm hỏng nó, và chú ý đến hướng xoay vận.



Chỉ báo và Giải pháp

Chỉ báo	Nguyên nhân và giải pháp
U21 U27	Quá trình điện phân được dừng lại để bảo vệ sản phẩm. (Nước lọc chảy ra từ vòi chính.) Điều này có thể xảy ra tùy thuộc vào chất lượng nước máy, môi trường và cách sử dụng. → Dừng nước, đợi khoảng 3 phút, và cho nước chảy trở lại.
U23	Quá trình điện phân được dừng lại để bảo vệ sản phẩm. (Nước lọc chảy ra từ vòi chính.) Điều này có thể xảy ra tùy thuộc vào chất lượng nước máy, môi trường và cách sử dụng. → Ngừng nước và đợi khoảng 30 phút cho đến khi hiển thị biến mất. (Tùy thuộc vào chất lượng nước máy, môi trường và cách sử dụng, có thể mất 30 phút hoặc hơn để hiển thị biến mất.)
U25	Tốc độ dòng chảy là 1,2 L hoặc ít hơn mỗi phút trong thời gian dài. → Rút phích cắm điện một lần và kết nối lại. Đảm bảo rằng không xảy ra tình trạng thiếu tốc độ dòng chảy do áp suất nước thấp hoặc do vỡ/mê ống. Làm sạch bộ lọc nếu nó bị tắc. (T. 28) Sau khi kiểm tra bên trên, nếu U25 vẫn hiển thị, tắc lõi lọc đã gây ra sự cố này. Thay thế lõi lọc vì lõi lọc đã đến thời gian thay thế. (T. 30) (Tùy thuộc vào chất lượng nước máy, lõi lọc có thể bị tắc sớm hơn. (T. 29))
U26	Lõi lọc đã đến thời điểm thay thế theo tổng lưu lượng. Tổng lưu lượng đã vượt quá 12 000 L, hướng dẫn thay thế. → Vui lòng thay thế lõi lọc. (T. 30)

- **Khi các dấu hiệu không biến mất ngay cả khi đã thực hiện các biện pháp trên**
Rút phích cắm điện và liên hệ với đại lý.

Chỉ báo lỗi bắt đầu bằng “H”

- Không tự tháo rời sản phẩm để sửa chữa.

Chỉ báo	Nguyên nhân và giải pháp
H32 H34	Xảy ra lỗi sản phẩm. → Rút phích cắm điện và liên hệ với đại lý.
H51	Bình điện phân đã đạt đến giới hạn thời gian sử dụng. (Thời gian điện phân tích lũy bao gồm cả thời gian làm sạch đã đạt khoảng 850 giờ.) → Yêu cầu đại lý thay thế bình điện phân.

Hỏi & Đáp

Câu hỏi		Trả lời
Lỗi lọc	Số model của lõi lọc thay thế là gì?	TK-AS500C-EX (T. 42) 
	Có thể dùng lõi lọc quá 12 000 lít không?	Chúng tôi đã xác định khả năng lọc là 12 000 lít bằng cách cho chạy nước. Lõi lọc không thể dùng sau khi lọc hết lượng này. (Tùy vào chất lượng nước máy, tuổi thọ lõi lọc có thể còn ngắn hơn 12 000 lít.) Khi sử dụng 15 lít nước mỗi ngày, nên thay lõi lọc trong khoảng 2 năm.
Nước máy	Có thể dùng nước ngầm hoặc nước giếng cho máy lọc nước ion kiềm không?	Chỉ có thể sử dụng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước ăn uống. Tùy vào chất lượng nước máy, có thể không đạt được độ pH được chỉ định.
	Chất lượng nước máy đầu vào ảnh hưởng đến độ pH như thế nào?	Xem T. 23.
	Nhiệt độ tối đa của nước nóng có thể đi qua máy lọc nước ion kiềm là bao nhiêu?	Có thể dùng nước nhiệt độ dưới 35 °C. (T. 9) Khi cần gạt của bộ chia nước được chọn là  hoặc  , có thể dùng nước nhiệt độ dưới 80 °C.
Nước ion kiềm	Lần đầu uống nước kiềm thì nên dùng mức nước nào?	Hãy bắt đầu với nước Alkaline 1. (T. 5) Trong 2 tuần đầu, nên uống một lượng nhỏ (1 hoặc 2 cốc) ở mức Alkaline 1. Khi cho cơ thể làm quen dần với nước ion kiềm, dần dần tăng lên mức Alkaline 2 rồi Alkaline 3. (Người mới sử dụng nước ion kiềm với Alkaline 3 sẽ có thể gây hại cho sức khỏe.)
	Tôi có thể uống thuốc bằng nước ion kiềm không?	Dùng nước lọc để uống thuốc. Bạn có thể sử dụng nước ion kiềm để uống, nấu ăn và các mục đích khác trừ dùng thuốc.
	Tôi nên làm gì nếu bị tiêu chảy hay mất ngủ sau khi uống nước ion kiềm?	Ngừng việc uống nước ion kiềm và tham khảo ý kiến bác sĩ. Tham khảo ý kiến bác sĩ với 2 điểm sau đây. - Nước ion kiềm có hàm lượng khoáng chất (canxi, magiê, natri, kali, v.v.) nhiều hơn nước máy. - Nước bạn đang uống có độ pH khoảng 8 đến 9. (trong trường hợp Alkaline 1)
	Tôi bị bệnh mãn tính. Tôi có thể uống nước ion kiềm không?	Hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi uống nước ion kiềm. Tham khảo ý kiến bác sĩ với 2 điểm sau đây. - Nước ion kiềm có hàm lượng khoáng chất (canxi, magiê, natri, kali, v.v.) nhiều hơn nước máy. - Nước bạn cố uống có độ pH khoảng 9,5.

		Câu hỏi	Trả lời
Nước ion kiềm		Nước ion kiềm và nước lọc trung tính sử dụng được trong bao lâu?	Sử dụng nước ion kiềm trong vòng 1 ngày ở nhiệt độ phòng. Khi tạo ra nước ion kiềm, clo (chất khử trùng) trong nước máy được loại bỏ, khiến cho vi khuẩn dễ dàng sinh sôi. • Khi bảo quản nước ion kiềm trong tủ lạnh, vẫn cần phải đựng trong bình có nắp và sử dụng trong vòng 2 ngày. • Ngoài ra nước axit cũng sử dụng trong vòng 2 ngày.
		Có thể dùng nước ion kiềm khi làm nước đá không?	Bạn có thể làm đá bằng nước ion kiềm như làm đá bằng nước máy. • Nếu bạn lưu trữ nước ion kiềm trong khay tủ lạnh có chức năng làm đá tự động, hãy thay nước trong khay sau 2 ngày.
		Có chất màu trắng nổi trong nước sau khi đá làm từ nước ion kiềm tan hết	Đây là các khoáng chất có trong nước. Khi nước đóng băng, các khoáng chất này đông cứng lại trên bề mặt đá. Không có vấn đề gì nếu nuốt các chất trắng này.
		Tôi có thể sử dụng nước ion kiềm cho các mục đích khác ngoài mục đích uống không?	Bạn có thể dùng nước ion kiềm để nấu nướng, thổi cơm, pha trà theo cách giống như khi dùng nước thường. (T. 25)
		Khi tôi sử dụng nước ion kiềm để nấu cơm, gạo trở nên dính	Bạn có thể giảm độ pH của nước ion kiềm hoặc chuyển qua dùng nước lọc trung tính. • Cơm có thể dính hoặc có màu vàng tùy theo lượng nước, loại gạo và loại nồi cơm điện được sử dụng.
		Lượng canxi trong nước ion kiềm là bao nhiêu?	Do điện phân, nước ion kiềm chứa nhiều hơn 20 % đến 30 % các ion canxi so với nước máy.
Xả nước		Trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới biết đi nên uống loại nước nào?	Chúng tôi khuyên họ nên bắt đầu uống nước lọc. Tùy theo loại thức ăn của trẻ, hãy bắt đầu sử dụng nước ion kiềm dần dần với cái đặt "Alkaline 1". (vì hệ tiêu hóa của trẻ sơ sinh chưa phát triển như người lớn.)
		Nước chảy ra từ ống nước xả là loại nước gì?	Tùy vào loại nước chảy ra từ vòi chính mà sẽ có loại nước xả khác nhau. • Nếu nước ion kiềm chảy ra từ vòi chính, nước xả là nước axit. • Nếu nước axit chảy ra từ vòi chính, nước xả là nước kiềm. (Nếu nước lọc trung tính chảy ra từ vòi chính, không có nước chảy ra từ ống nước xả.) (Đặc tính của nước chảy ra từ ống nước xả trong khi tín hiệu chất lượng nước nhấp nháy sẽ thay đổi tùy thuộc vào chất lượng nước được sử dụng lần cuối.) Không được uống nước chảy ra từ ống nước xả.
		Tôi vô tình uống phải nước chảy ra từ ống nước xả	Bạn không cần lo lắng nếu chỉ uống một lượng nhỏ (khoảng 1 cốc). Tuy nhiên bạn không được tiếp tục uống nước axit. • Tham khảo ý kiến bác sĩ nếu bạn vô tình uống một lượng lớn nước và cảm thấy khó chịu.

Hỏi & Đáp (tiếp)

Câu hỏi		Trả lời
Trường hợp khác	Tuổi thọ hoạt động 850 giờ của máy lọc nước ion kiềm có nghĩa gì?	Con số này thể hiện tổng thời gian máy thực hiện quá trình điện phân nước (bao gồm cả thời gian làm sạch) là 850 giờ. (nếu như dùng máy 20 phút một ngày thì tương đương được khoảng 7 năm) Khi bật nguồn máy điện giải, tấm điện cực trong bình điện phân sẽ bị tiêu hao. • Khi cần phải thay thế, H5 I sẽ hiển thị .
	Tôi có thể rút phích cắm khi không dùng máy không?	Không rút phích cắm ngay cả khi không sử dụng Máy lọc nước ion kiềm. Việc này để thực hiện chức năng vệ sinh điện cực tự động và hiển thị hướng dẫn thời gian thay thế lõi lọc chính xác. (Nếu dùng nước lọc khi rút dây cắm, máy sẽ không tính được thời gian sử dụng.)
	Có bột trắng dính trên ấm hoặc bình thủy điện trên ấm đun nước hoặc bình thủy điện	Đó là canxi từ nước. Uống nước không phải là vấn đề, nhưng nếu nó làm phiền bạn, hãy làm sạch các hộp đựng. • Nếu lớp bột trắng không thể loại bỏ bằng cách làm sạch, hãy hòa tan 50 g axit xitric trong 1 lít nước và ngâm hộp đựng trong dung dịch này từ 2 đến 3 ngày. Sau đó rửa sạch cạn. (Mua citric acid ở hiệu thuốc.)
	Có âm thanh khi đài radio được đặt cạnh sản phẩm	Đưa đài radio ra xa khỏi máy lọc nước ion kiềm.

Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa

Đầu tiên, hãy kiểm tra các T. 39 đến T. 41.

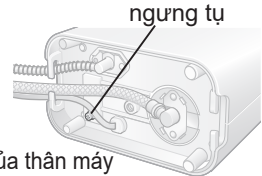
Nếu vấn đề không được giải quyết sau khi kiểm tra các hàm lượng sau
Rút phích cắm điện và liên hệ với đại lý nơi bạn đã mua sản phẩm.

- Tháo phích cắm nguồn một lần và cắm lại sau khoảng 5 giây có thể giúp đưa sản phẩm về trạng thái bình thường.

Vấn đề		Nguyên nhân và cách khắc phục
Hiện thị và đèn báo	Điện nguồn bị tắt bất ngờ. Không có hiển thị gì	- Để tiết kiệm điện, màn hình hiển thị tự động tắt khi không sử dụng máy. - Vui lòng kiểm tra xem phích cắm có bị tháo ra không?
	Tín hiệu chất lượng nước không sáng (Tín hiệu không thay đổi từ nhấp nháy sang sáng.)	Tín hiệu chất lượng nước nhấp nháy khoảng 20 giây. (T. 30) → Chạy nước trong khoảng. 3 đến 4 phút và xác nhận tín hiệu chất lượng nước sáng. Sau đó sử dụng nước. (Đề loại bỏ không khí trong lõi lọc)
	Khi nước chảy, còi báo sẽ phát tiếng và đèn báo  sáng lên	Điện cực đang được vệ sinh tự động. (T. 31) → Có thể dùng máy sau khi đợi hiển thị biến mất (khoảng 10 giây).
	Hiện thị chuyển sang Alkaline 1 đến 3 sau khi sử dụng nước axit	Trong trường hợp nước axit, khi khóa vòi nước, chế độ nước dùng trước đó (Alkaline 1 đến 3) sẽ được khôi phục. (T. 27)
	Sau khi sử dụng nước lọc, hiển thị chuyển sang Alkaline	Vui lòng kiểm tra có phải chế độ “Alkaline priority” đang được chọn không? (T. 32)
	Dù dòng chảy nước không ngừng lại, hướng dẫn thay thế lõi lọc được hiển thị	- Có phải dòng nước đang chảy quá yếu không? (dưới 1,0 lít/phút) - Lượng nước chảy có thể bị giảm do thay đổi về áp suất nước. - Vui lòng mở nước chảy lớn hơn.
	Ngay cả sau khi lõi lọc được thay thế, đèn báo thay thế lõi lọc không tắt	Vui lòng kiểm tra xem đã thiết lập lại phần tuổi thọ lõi lọc chưa? (T. 30)
Đo độ pH	 nhấp nháy	Vui lòng đóng bớt vòi lại để giảm lượng nước chảy xuống. (T. 27)
	Nước ion kiềm không có tính kiềm	- Bạn đã chọn chế độ nước ion kiềm chưa? (T. 26) - Một số loại nước máy có thể không tạo được nước kiềm. (do ảnh hưởng của carbonic acid trong nước) → Vui lòng điều chỉnh theo bảng T. 23. - Ổng nước xả có bị bẹp hay bẻ cong không? (quá trình điện phân sẽ không được tiến hành đúng cách)
	Độ pH của nước axit ở mức trung tính	Nếu độ pH của nước axit là khoảng 6,5 thì có thể sẽ khó phân biệt với độ pH 7,0 (trung tính) trong bảng pH. → Đo độ pH của nước chảy ra từ ống thoát nước trong khi sử dụng nước axit và xác nhận độ pH từ 10 đến 11. (Trong trường hợp này, thì độ pH của nước axit là khoảng 6,5.)

Khi cần thiết

Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa (tiếp)

	Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Rò rỉ nước	Vòi nước và đầu nối của bộ chia nước, ống cấp nước, ống nước đầu ra	Xem T. 21.
	Bộ chia nước (nước rò rỉ ở vị trí khác với đầu vòi được chọn) Mặc dù điều chỉnh bộ chia nước thành  , nhưng nước bị rò rỉ từ đầu ra	Có khả năng canxi và các khoáng chất khác tích tụ lại trong bộ chia nước. → Hòa tan khoảng 50 g axit xitric trong 1 lít nước. Tháo bộ chia nước (T. 28) và ống, sau đó ngâm bộ chia nước trong dung dịch này trong khoảng 12 tiếng rồi rửa bằng nước sạch. (Mua citric acid ở hiệu thuốc.)
	Đáy của thân máy	- Kiểm tra xem lõi lọc đã được lắp chắc chắn chưa? (T. 30) - Tùy thuộc vào điều kiện nhiệt độ và độ ẩm, có thể xảy ra hiện tượng ngưng tụ bên trong thân máy và nước có thể chảy ra từ đầu ra nước ngưng tụ. (Đây không phải là trục trặc kỹ thuật) → Lau sạch nước.  Lỗ xả nước ngưng tụ Đáy của thân máy
Vòi chính	Nước nhỏ giọt hoặc nhỏ giọt ra khỏi vòi chính ngay cả khi nước ngưng	Đây không phải là trục trặc kỹ thuật. (Đây là nước còn đọng lại trong ống.)
	Không có nước hoặc một lượng nhỏ nước chảy ra	- Vòi nước đã mở hết cỡ chưa? - Màng lọc của bộ chia nước có đang bị tắc không? → Thực hiện bảo dưỡng. (T. 28) - Nguồn cấp nước có đang bị cắt không? (T. 33) - Ống cấp nước có bị bẹp hay bẻ cong không? Sau khi kiểm tra các điểm trên, nếu vấn đề vẫn không thể khắc phục thì có thể lõi lọc đang bị tắc. Vui lòng thay thế lõi lọc. (T. 30)
	Mặc dù có nước chảy ra nhưng tín hiệu chất lượng nước không sáng	
	Lượng nước chảy ra đã giảm sau khi lõi lọc được thay thế	Sau khi thay lõi, bạn đã cho nước chảy 3 đến 4 phút chưa? (T. 30) (Cần làm vậy để loại bỏ không khí trong lõi lọc)
	Nước ấm chảy ra từ đầu vòi chính	Khi nước bắt đầu chảy, nước được làm ấm bằng nhiệt độ phòng hoặc nhiệt bên trong máy lọc nước ion kiềm trong khi nước ngưng chảy có thể chảy ra ngoài. (Đây không phải là trục trặc kỹ thuật. Chạy nước trước khi sử dụng.)

Vấn đề		Nguyên nhân và cách khắc phục
Ống nước xả	Nước xả chảy ra ngay cả khi đã đóng vòi nước	Nước trong thân máy được xả sau mỗi lần sử dụng. (T. 27, 31)
	Nước không thoát khi sử dụng nước ion kiềm hoặc nước axit	- Ống nước xả có bị bẹp hay bề cong không? - Nước chảy liên tục có thể gây ra sự cố. Ngoài ra nước không thể được điện phân một cách chính xác.
Âm thanh và còi	Còi không kêu khi sử dụng nước axit	Thiết lập “Acidic buzzer” có đang hiện là tắt không? (T. 32)
Mùi, vị, vẫn đục và thay đổi màu sắc	Nước tạo ra với máy lọc nước ion kiềm có mùi hoặc vị khó chịu hoặc bị đục	- Hiệu quả lọc nước của lõi lọc đã bị suy giảm. → Vui lòng thay thế lõi lọc. (T. 30) - Nếu có mùi trong vòng 2 đến 3 tháng sau khi thay lõi lọc, có thể đường cấp nước hoặc đường thải nước bị nhiễm bẩn. → Ấn nút Acidic (Nước axit) và cho chạy nước axit trong khoảng 15 giây.
	Nước có mùi lạ khi bắt đầu sử dụng nước khiến tôi lo lắng	Vì nước được tích tụ bên trong thân máy trong 10 phút sau khi sử dụng Alkaline 1 đến 3 và Purified, hiếm có trường hợp một số người nhạy cảm với mùi của thân máy. → Vì vậy có một số người sẽ nhạy cảm với mùi trong thân máy. Nếu mùi làm bạn khó chịu, sau khi có tiếng còi hãy cho nước chảy một lúc trước khi sử dụng.
	Nước axit có mùi	Quá trình điện phân làm các ion clo tụ lại trong nước axit, tạo thành hypochlorous acid. → Không có vấn đề gì khi dùng nước này.
	Chất nổi màu trắng được trộn với nước ion kiềm	- Chất màu trắng là canxi tích tụ trong thân máy. - Chất giống như bột là không khí bên trong thân máy hoặc bọt hydro tạo ra trong quá trình điện phân. (Không có vấn đề gì khi dùng nước này.) - Thường xuất hiện bọt nhiều hơn khi mới lắp đặt máy hoặc mới thay lõi. - Đối với nước axit, bọt khí oxy được tạo thành.
	Nước ion kiềm hoặc nước lọc trung tính trong lắp lánh	Điều này xảy ra khi các thành phần (chủ yếu là khoáng chất) hòa tan trong nước nổi lên. → Không có vấn đề gì khi dùng nước này. Nhưng nếu nó làm phiền bạn, hãy sử dụng nước ion kiềm ở mức độ pH thấp hơn.

Phụ kiện tùy chọn

Mua các phụ kiện tùy chọn từ đại lý phân phối.

Để biết thêm chi tiết về cách dùng các phụ kiện này, vui lòng tham khảo hướng dẫn kèm theo.

Vật tư tiêu hao

Lỗi lọc thay thế

Số Model: TK-AS500C-EX

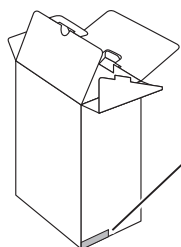
Dùng với vòi nước lớn

Đầu nối dành cho vòi nước kích thước lớn (đường kính trong 32,5 mm)

Số Model: WTK7205X7378

- Đối với vòi có đường kính 24–32 mm

Vị trí đánh dấu số sản xuất



Số sản xuất được đánh dấu tại vị trí này.

Ví dụ: 2 4 0 2 0 1

Ngày : hai chữ số

Tháng : hai chữ số

Năm : hai chữ số cuối cùng của năm

Thông số kỹ thuật

Điện áp định mức, tần số, dòng đầu vào		220-240 V ~ , 50 Hz, 0,7 A	
Tiêu thụ điện năng định mức		Khoảng 64 W (khoảng 0,5 W ở chế độ chờ)	
Thân máy	Kích thước	Khoảng 168 (R) x 95 (S) x 333 (C) mm	
	Trọng lượng	Khoảng 2,4 kg (khoảng 2,8 kg khi đầy nước)	
Nhiệt độ nước mà máy lọc nước ion kiềm sử dụng		Dưới 35 °C (dưới 80 °C đối với bộ chia nước)	
Áp suất nước mà máy lọc nước ion kiềm sử dụng (áp suất động)		70 kPa đến 350 kPa	
Áp suất của nguồn nước sử dụng (áp suất tĩnh)		70 kPa đến 750 kPa	
Điện phân	Phương pháp điện phân	Điện phân nước liên tục	
	Lưu lượng nước thu được (nước đầu ra)	2,0 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa]	
	Các lựa chọn điện phân nước	Nước kiềm: 3 mức độ; Nước axit: 1 mức độ	
	Thời gian hoạt động liên tục	Khoảng 10 phút ở nhiệt độ phòng (Lưu ý 1)	
	Tuổi thọ bình điện phân	Tổng cộng khoảng 850 giờ (chỉ tính thời gian điện phân và vệ sinh điện cực)	
	Vệ sinh điện cực	Phương pháp vệ sinh điện cực tự động	
Lưu lượng nước lọc trung tính		2,4 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa]	
Lưu lượng lọc		2,4 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa] (Lưu ý 2)	
Lỗi lắp trong máy lọc		TK-AS500C-EX	
Khả năng lọc	Clo dư tự do	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Độ đục	12 000 L	(Lưu ý 2,4)
	Chloroform	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Tổng trihalomethane	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Bromodichloromethane	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Dibromochloromethane	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Bromoform	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Tetrachloroethylene	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Trichloroethylene	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	CAT (thuốc trừ sâu)	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	2-MIB (mùi mốc)	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Chỉ hòa tan	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	1,2-DCE	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Benzene	12 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Geosmin (mùi nấm mốc)	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Phenol	12 000 L	(Lưu ý 2,3)
	PFOS và PFOA	12 000 L	(Lưu ý 2,6)
Các chất có thể loại bỏ ngoài những chất nói trên		Sắt (dạng hạt)	Có thể loại bỏ (Lưu ý 7)
		Nhôm (trung tính)	Có thể loại bỏ (Lưu ý 7)
Thời gian gợi ý để thay lõi lọc		Khoảng 2 năm (Lưu ý 8)	
Vật liệu lọc		Vải không dệt, than hoạt tính, gốm, màng sợi rỗng	
Các thành phần không thể lọc được		Sắt hòa tan trong nước, kim loại nặng (bạc, đồng, v.v.), muối (nước biển)	
Chiều dài dây nguồn		Khoảng 3 m	
Thiết bị bảo vệ nguồn điện		Cầu chì: 2,5 A	

* Tất cả các số liệu đưa ra là đối với nhiệt độ nước 20 °C. * Sản phẩm này không thể chuyển đổi nước cứng thành nước mềm.
* Tổng lượng nước chảy ra từ vòi chính và ống nước xả được tính là tổng lượng nước chảy qua máy và là lượng nước sử dụng hàng ngày.
* Than hoạt tính sử dụng là than hoạt tính dạng bột và than hoạt tính dạng hạt.
(Lưu ý 1) Khoảng thời gian này có thể ngắn hơn tùy thuộc vào chất lượng nước và môi trường sử dụng.
(Lưu ý 2) Lượng nước có thể được sử dụng với mức Alkaline 1 đến 3 và nước axit sẽ tương đương với khoảng 83 % thể tích dòng lọc (dung tích lọc nước).
(Lưu ý 3) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80 % dựa trên các thử nghiệm của JIS S 3201.
(Lưu ý 4) Giá trị này dành cho lưu lượng lọc 50 % dựa trên các thử nghiệm của JIS S 3201.
(Lưu ý 5) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80 % dựa trên các thử nghiệm của Phụ lục A JIS S 3201.
(Lưu ý 6) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80 % dựa trên các thử nghiệm tiêu chuẩn (tiêu chuẩn JWPAS B) do Hiệp hội Máy lọc nước Nhật Bản (JWPA) quy định.
(Lưu ý 7) Chất này có tỷ lệ loại bỏ 80 % dựa trên các thử nghiệm tiêu chuẩn (tiêu chuẩn JWPAS B) do Hiệp hội Máy lọc nước Nhật Bản (JWPA) quy định. Lưu ý rằng nó không được coi là một phần của khả năng lọc.
(Lưu ý 8) Khoảng thời gian này áp dụng khi 15 lít nước được sử dụng một ngày. Nếu 30 lít được sử dụng một ngày, thời hạn sử dụng lõi lọc sẽ còn khoảng một nửa.
Khoảng thời gian này cũng có thể ít hơn đáng kể tùy thuộc vào lượng nước được sử dụng cũng như chất lượng và áp suất của nước.

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Ghi chú

Kiểm tra		Hãy kiểm tra máy lọc nước ion kiềm sau khi sử dụng nhiều năm.	
	Có sự cố nào trong số các sự cố sau đây không?	• Đèn báo không sáng mặc dù đã kết nối phích cắm điện. • Mã lỗi (U21 đến U27) xuất hiện, và vẫn hiện ngay cả khi đã thực hiện các biện pháp khắc phục. • Mã lỗi (H32 đến H51) xuất hiện. • Xảy ra một số sự cố hoặc hỏng hóc khác.	Ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức. Để tránh tai nạn, vui lòng rút phích cắm ra khỏi ổ điện và liên hệ với nhà phân phối để xử lý sự cố.

